



VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6262 8616, số máy lẻ: 1316 - Fax: (024) 6282 0708

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ TÁM

Số 20/2019 (358)

THỨ NĂM

NGÀY 16-5-2019

**Xác định rõ sứ mệnh,
tầm nhìn trong xây dựng
Chiến lược phát triển
KTNN giai đoạn tới**



2

**Tăng cường hiệu lực, hiệu
quả quản lý thuế qua
hoạt động kiểm toán**

3

**Khoi thông nguồn vốn, thu
hút tinh thần khởi nghiệp**

4

**Giáo dục tài chính - nền
tảng để phát triển
tài chính toàn diện**

5

**Làm rõ đối tượng
có liên quan đến
hoạt động kiểm toán**



6

**Kiểm toán nợ công
và những khó khăn
cần tháo gỡ**



7

**Đảm bảo quyền lợi và sự
bình đẳng cho người lao động**

10

**Chính sách thuế thương mại
điện tử-đâu là giải pháp
hiệu quả?**

12

**ẤN ĐỘ:
Sai phạm tài chính
nghiêm trọng tại
Trường Apeejay**

16

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng chủ trì họp Bộ Chính trị

Ngày 15/5, tại trụ sở T.Ư Đảng, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng chủ trì họp Bộ Chính trị để cho ý kiến về công tác chuẩn bị cho Hội nghị T.Ư 10 khóa XII; Kỳ họp thứ 7 Quốc hội khóa XIV và một số vấn đề quan trọng khác (ảnh bên).

Sau khi nghe Đảng đoàn Quốc hội, Ban Tổ chức T.Ư và Văn phòng T.Ư Đảng báo cáo, các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị thảo luận, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước đã kết luận: Bộ Chính trị hoan nghênh, đánh giá cao các tiểu ban chuẩn bị Đại hội XIII của Đảng, Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ, các ban đảng và các cơ quan chức năng có liên quan trong một thời gian ngắn đã nghiêm túc, tích cực chỉ đạo xây dựng các tờ trình, báo cáo, đề án, các dự án luật để chuẩn bị trình Hội nghị T.Ư 10 khóa XII và Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV. Bộ Chính trị yêu cầu các cơ quan

(Xem tiếp trang 3)



Ảnh: TRÍ DŨNG - TTXVN

Qua kết quả kiểm toán

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG QUỸ BẢO HIỂM Y TẾ VÀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP:

Kỳ I

Kiến nghị thu hồi về Quỹ Bảo hiểm y tế hơn 168 tỷ đồng

(Xem trang 8)



Chuyện trong tuần

Về Luật Kiểm toán nhà nước sửa đổi, bổ sung

□ TS. VŨ ĐÌNH ÁNH - Chuyên gia Kinh tế

Ngày 11/3/2019, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã trình bày Tờ trình Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN năm 2015 tại Phiên họp của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội. Tuy Luật KTNN năm 2015 mới có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2016 song trước yêu cầu của thực tiễn hoạt động KTNN nói riêng, sự phát triển kinh tế - xã hội nói chung, việc sửa đổi, bổ sung Luật KTNN 2015 là cần thiết.

Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN sẽ góp phần tích cực giải quyết nhiều vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn hoạt động KTNN phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội ngày càng công khai, minh bạch và hiệu quả; đồng thời

(Xem tiếp trang 4)

BÁO KIỂM TOÁN PHÁT HÀNH THỨ NĂM HÀNG TUẦN TRÊN CẢ NƯỚC

Theo dòng thời sự

□ Sáng 15/5, tại Hà Nội, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc dự Hội nghị Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo - Một trụ cột cho phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam do Bộ Khoa học và Công nghệ, Đại sứ quán Australia tại Việt Nam và Liên minh Đổi mới Phát triển Quốc tế (IDIA) đồng tổ chức.

□ Nhân dịp Giáo hội Phật giáo Việt Nam vừa tổ chức thành công Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc lần thứ 16 (Vesak 2019) và nhân mùa Phật đản 2563 - dương lịch 2019, sáng 15/5, thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đã tới thăm, tặng hoa chúc mừng Hội đồng Trị sự T.Ư Giáo hội Phật giáo Việt Nam; Hòa thượng Thích Thanh Nhiễu - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Trị sự T.Ư Giáo hội Phật giáo Việt Nam - tại chùa Quán Sứ, Hà Nội.

□ Chuẩn bị xây dựng các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng, chiều 14/5, Đoàn Tiểu ban Văn kiện do đồng chí Nguyễn Văn Bình - Bí thư T.Ư Đảng, Trưởng ban Kinh tế T.Ư, Thường trực Tiểu ban Văn kiện làm Trưởng đoàn - đã khảo sát, làm việc tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình và kết quả 10 năm thực hiện Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) và hơn 3 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.■

Từ ngày 01/7/2019, lương cơ sở tăng 100.000 đồng/tháng

Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 38/2019/NĐ-CP quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (Nghị định 38). Theo đó, từ ngày 01/7/2019, mức lương cơ sở là 1,49 triệu đồng/tháng (trước đó, mức lương này là 1,39 triệu đồng/tháng).

Nghị định 38 quy định mức lương cơ sở áp dụng với cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, tổ chức chính trị - xã hội và hội được NSNN hỗ trợ kinh phí hoạt động ở: T.Ư; tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư; huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc thành phố trực thuộc T.Ư (cấp huyện); xã, phường, thị trấn (cấp xã); đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt và lực lượng vũ trang.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở T.Ư, các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư sử dụng nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể các khoản chi tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) dự toán năm 2019 tăng thêm so với dự toán năm 2018 được cấp có thẩm quyền giao và một số nguồn khác.

Ngân sách T.Ư bổ sung nguồn kinh phí còn thiếu do điều chỉnh mức lương cơ sở năm 2019 cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở T.Ư và các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư sau khi đã thực hiện các quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Nghị định 38.■

THÙY ANH

TIN VĂN

□ Ngày 14/5, tại Nhà Quốc hội, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Vũ Văn Họa, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đặng Thế Vinh đã tham dự Phiên họp toàn thể của Ủy ban Tài chính - Ngân sách thẩm tra về quyết toán NSNN năm 2017 và việc tiếp thu, chỉnh lý Dự án Luật Quản lý thuế (sửa đổi).

□ Mới đây, tại Hà Nội, Phó Tổng KTNN Đoàn Xuân Tiên làm việc với KTNN khu vực I.■

NAM SƠN

Xác định rõ sứ mệnh, tầm nhìn trong xây dựng Chiến lược phát triển KTNN giai đoạn tới

Sáng 15/5, tại Hà Nội, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã chủ trì cuộc họp lần thứ nhất Ban Chỉ đạo xây dựng Chiến lược phát triển KTNN giai đoạn 2020-2030 và tầm nhìn đến 2035 (ảnh bên).

Phát biểu khai mạc, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc nhấn mạnh: Chiến lược phát triển KTNN giai đoạn 2020-2030 và tầm nhìn đến 2035 đóng vai trò là kim chỉ nam cho hoạt động của KTNN trong 15 năm tới.

Tại cuộc họp, các đại biểu đã được nghe Dự thảo Báo cáo tóm tắt Tổng kết thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2020, định hướng Khung Chiến lược phát triển KTNN giai đoạn 2020-2030 và tầm nhìn đến 2035. Dự thảo đã nêu bật những kết quả đạt được của KTNN trong thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2020. Theo đó, thông qua việc triển khai thực hiện Chiến lược trong giai đoạn này, địa vị pháp lý của KTNN và Tổng Kiểm toán Nhà nước đã được hiện định, Luật KTNN được sửa đổi; tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ từng bước được hoàn thiện, chuyên nghiệp hơn; Hệ thống Chuẩn mực KTNN theo chuẩn quốc tế đã được ban hành; Đề án tổng thể phát triển CNTT của KTNN giai đoạn 2015-2020 được triển khai có hiệu quả; công tác xây dựng kế hoạch kiểm toán, kiểm soát chất lượng kiểm toán được đổi mới toàn diện; chất lượng hoạt động kiểm toán ngày càng nâng cao...



Ảnh: PHỐ HIẾN

Bên cạnh đó, các đại biểu cũng nghe và tham gia ý kiến đối với Dự thảo Quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo về phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng Chiến lược phát triển KTNN giai đoạn 2020-2030 và tầm nhìn đến 2035.

Đóng góp ý kiến tại cuộc họp, các đại biểu đều đánh giá cao nỗ lực của các đơn vị trong việc phối hợp xây dựng 2 Dự thảo trên. Đồng thời, các đại biểu tập trung đề xuất bổ sung một số nội dung đánh giá nhằm làm rõ nét hơn kết quả thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2020, cũng như phân tích kỹ hơn nguyên nhân chủ quan, khách quan của những hạn chế trong thực hiện Chiến lược giai đoạn này và rút ra bài học kinh nghiệm trong việc triển khai Chiến lược của giai đoạn tới. Các đại biểu cũng bày tỏ sự nhất trí với 8 nội dung cơ bản của

Khung Chiến lược phát triển KTNN giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn đến 2035 và có những đề xuất liên quan đến tính ưu tiên của từng nội dung...

Kết luận cuộc họp, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc yêu cầu: Báo cáo Tổng kết thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2020 cần làm sâu sắc hơn những kết quả đạt được của KTNN trên các mặt công tác.

Định hướng Khung Chiến lược phát triển KTNN giai đoạn 2020-2030 và tầm nhìn đến 2035, Tổng Kiểm toán Nhà nước yêu cầu: Ban Chỉ đạo tập trung xây dựng, xác định rõ sứ mệnh, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, trụ cột, quan điểm, mục tiêu phát triển và 8 nội dung cơ bản của Chiến lược; trên cơ sở đó, xây dựng và triển khai thật hiệu quả Chiến lược quan trọng này.■

H.THUẬN

Đưa việc học tập, làm theo Bác trở thành hoạt động tự giác, thường xuyên của mỗi cấp ủy

Báo cáo của Đảng ủy KTNN cho biết, thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị 05), Đảng ủy KTNN xác định: Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành việc làm tự giác, thường xuyên của mỗi cấp ủy, của từng đảng viên, công chức, viên chức và người lao động. Đây là một trong những nội dung quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, góp phần xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh và đội ngũ cán bộ, đảng viên, kiểm toán viên nhà nước có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, văn hóa ứng xử, chuyên môn nghiệp vụ.

Bên cạnh đó, Ban Thường vụ Đảng

ủy KTNN cũng hướng dẫn các cấp ủy trực thuộc ban hành các hướng dẫn học tập và triển khai thực hiện các chuyên đề; xây dựng nội dung sinh hoạt bám sát yêu cầu của Chỉ thị 05. Nhằm tạo chuyển biến rõ nét trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn Ngành, Đảng ủy KTNN đã lựa chọn các nội dung bổ sung vào Chương trình công tác toàn khóa như: quán triệt thực hiện nghiêm túc các quy định, chỉ thị, quy chế làm việc, đánh giá rõ trách nhiệm của từng cá nhân, nhất là người đứng đầu, trọng tâm vào việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu trong hoạt động kiểm toán; đổi mới phương thức lãnh đạo, thực hiện phong cách, tác phong chuyên nghiệp, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ; nêu cao

tinh thần trách nhiệm “nói đi đôi với làm”; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên...

Nhờ triển khai tốt các nội dung trên, việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của toàn Ngành đã có sự chuyển biến rõ nét, số liệu kiến nghị xử lý tài chính năm sau cao hơn năm trước. Tổng số kiến nghị xử lý tài chính trong 3 năm 2016, 2017 và 2018 là 230.352 tỷ đồng, trong đó: tăng thu 54.326 tỷ đồng, giảm chi 58.943 tỷ đồng, kiến nghị khác 104.463 tỷ đồng. Nhiều đơn vị trực thuộc đã có cách làm sáng tạo, phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế, góp phần thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị, ổn định tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và thiết thực thực hiện công tác xây dựng Đảng...■

Theo website KTNN

Đẩy mạnh tuyên truyền về việc thực hiện vai trò Chủ tịch ASOSAI của Kiểm toán Nhà nước

Theo Quy chế Quản lý và tổ chức hoạt động của Chuyên trang Thông tin điện tử “KTNN Việt Nam - Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021” (Chuyên trang) mới ban hành, Chuyên trang được đặt tại Trang thông tin điện tử Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á lần thứ 14 - ASOSAI 14

(www.asosai14.vn); xây dựng bằng 2 ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh và được tích hợp trên Báo điện tử Kiểm toán, Cổng thông tin điện tử KTNN. Chuyên trang có chức năng: đẩy mạnh công tác tuyên truyền, cập nhật thông tin về việc thực hiện vai trò Chủ tịch ASOSAI của KTNN, đặc biệt là việc hiện thực hóa các cam kết

trong Tuyên bố Hà Nội; nâng cao hiệu quả khai thác dữ liệu, thông tin về ASOSAI và các hoạt động của ASOSAI trong giai đoạn KTNN Việt Nam giữ vai trò Chủ tịch ASOSAI; cung cấp, trao đổi thông tin hiệu quả giữa Chủ tịch với Tổng Thư ký và các thành viên ASOSAI.

(Xem tiếp trang 5)

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý thuế qua hoạt động kiểm toán

□ NHÓM PHÓNG VIÊN

Bất cập chính sách gây thất thu thuế

Tại Hội thảo, các đại biểu đều khẳng định, thuế đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Thuế là nguồn thu chủ yếu của NSNN, là công cụ góp phần điều chỉnh các mục tiêu kinh tế vĩ mô và có vai trò hết sức quan trọng trong chính sách tài khóa của mỗi quốc gia. Chính sách thuế còn gắn liền với các vấn đề về sự tăng trưởng kinh tế, sự công bằng trong phân phối và sự ổn định xã hội.

Khẳng định công tác quản lý thuế thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả tích cực, tuy nhiên, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên nhận định: “Việc thực thi pháp luật về thuế vẫn còn một số vấn đề tồn tại, số tiền thất thu còn lớn mà nguyên nhân chủ yếu từ tình trạng trốn thuế, gian lận thuế”.

Còn theo bà Nguyễn Thị Cúc - Chủ tịch Hội Tư vấn Thuế, mỗi năm mới chỉ có khoảng gần 20% DN được thanh tra thuế và kết quả thanh, kiểm tra đều tăng thu, giảm lỗ hàng nghìn tỷ đồng. Việc hằng năm cơ quan thuế thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra người nộp thuế, Thanh tra Chính phủ, KTNN thực hiện thanh tra, kiểm toán quản lý thuế tại cơ quan thuế đã truy thu hàng chục nghìn tỷ đồng tiền thuế đã phân nào minh chứng cho công tác quản lý thuế chưa chặt chẽ.

Nhiều đại biểu chỉ ra nguyên nhân là do chính sách thuế trong những năm gần đây được sửa đổi, bổ sung nhiều lần dẫn đến thiếu đồng bộ, minh bạch trong thực hiện, ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quản lý thuế, gây khó khăn cho người nộp thuế. Nhiều văn bản về thuế còn chung chung, chưa cụ thể dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau. Các quy định về chức năng quản lý thuế, thủ tục hành chính thuế từ khâu đăng ký, kê khai, tính thuế, ấn định thuế, nộp thuế, xử lý tiền chậm nộp, nợ đọng thuế còn chưa rõ ràng, minh bạch...

Bà Nguyễn Thị Cúc cho rằng, việc sửa đổi chính sách thuế thường xuyên làm mất dần đạo lý, tính hệ thống của các sắc thuế dẫn đến thiếu đồng bộ, minh bạch trong thực hiện. Điều này đã ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quản lý thuế, khó thích ứng của người nộp thuế đối với cơ chế, chính sách mới dẫn đến sai sót, rủi ro

Chỉ ra những bất cập trong công tác quản lý thuế, đặc biệt là những hạn chế trong các văn bản, chính sách có liên quan, đồng thời khẳng định vai trò của KTNN trong kiểm toán thuế, hơn 30 tham luận trình bày trực tiếp và gửi tới Ban Tổ chức, cũng như các ý kiến trao đổi tại Hội thảo “Quản lý thuế và vai trò của KTNN” đã đề xuất nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ những bất cập và kiến nghị cần phải tăng cường vai trò, trách nhiệm của KTNN trong kiểm toán thuế thời gian tới.



Quang cảnh Hội thảo

Ảnh: NGUYỄN LỘC

Bà Nguyễn Thị Cúc - Chủ tịch Hội Tư vấn Thuế:

Liên quan đến Điều 21, Luật Quản lý thuế đang được sửa đổi, có quy định trường hợp kết quả thanh tra, kiểm toán thuế của cơ quan thuế và KTNN, Thanh tra Chính phủ có sự khác biệt, thì sẽ lấy kết quả của cơ quan thanh tra thuế. Theo tôi, đề xuất quy định này là không khách quan, phù hợp. Việc xử lý các hành vi vi phạm về thuế cần được quản lý theo quy định của pháp luật chứ không thể theo ý chí của cơ quan thanh tra, kiểm toán hay cơ quan quản lý thuế.■



PGS, TS. Đặng Văn Thanh - Chủ tịch Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam:

Theo Luật định, KTNN có chức năng kiểm tra, đánh giá và xác nhận tài chính nhà nước, tài chính công. Vì vậy, tất yếu phải kiểm tra, đánh giá mọi nguồn thu, mọi khoản chi của tài chính nhà nước, trong đó có kiểm tra, đánh giá nguồn thu thuế, nghĩa vụ nộp thuế, thu và quản lý mọi khoản thuế. Không cần thiết phải bàn cãi về đối tượng của kiểm toán có bao gồm kiểm toán thuế hay không. Kiểm toán thuế là nội dung thuộc chức năng kiểm toán tài chính công của KTNN.■

Năm	Số đối tượng được đối chiếu thuế	KTNN kiến nghị tăng nộp NSNN
2016	1.653 người nộp thuế	2.060,6 tỷ đồng
2017	2.497 DN ngoài quốc doanh	1.351 tỷ đồng
2018	2.969 DN ngoài quốc doanh	1.684,6 tỷ đồng và kiến nghị giảm lỗ 3.341,5 tỷ đồng

trong thực hiện, thậm chí có trường hợp tác động không tốt đến hoạt động sản xuất kinh doanh của DN.

Trong tham luận của Kiểm toán trưởng KTNN khu vực IV Đoàn Anh Thơ cũng nêu rõ: Những bất cập

trong chính sách thuế chưa được giải quyết triệt để và chưa thể hiện đầy đủ sự minh bạch trong thực thi, khiến một số cán bộ thuế và nhiều DN còn cảm thấy lúng túng trong quá trình tuân thủ pháp luật thuế tại Việt Nam.

Một số chính sách còn mang nặng tính áp đặt hành chính và trên thực tế khó thực hiện như quy định về giá chuyển nhượng, ấn định thuế.

Khẳng định vai trò của công tác kiểm toán trong quản lý thuế

Từ kết quả thực tiễn, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên nhấn mạnh: KTNN đã trở thành công cụ hữu hiệu ngăn ngừa những sai phạm trong việc tuân thủ pháp luật thuế. Kết quả kiểm toán cho thấy mức độ vi phạm pháp luật thuế còn cao, diễn ra ở hầu hết các địa phương, các loại hình DN và các sắc thuế;

công tác thanh, kiểm tra thuế còn bỏ sót nhiều sai phạm của DN... Qua kiểm toán, cùng với các kiến nghị xử lý tài chính, KTNN đã gửi hàng trăm kiến nghị về chấn chỉnh công tác quản lý thu thuế đối với các Bộ, ngành, địa phương, trong đó có nhiều kiến nghị hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật thuế.

Theo ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành VI, kiểm toán thuế là một trong những nội dung cơ bản của mỗi cuộc kiểm toán. Đây là loại hình kiểm toán đặc biệt vì không chỉ thuần túy là kiểm tra, đánh giá, xác nhận độ tin cậy của thông tin về thuế phải nộp, số thuế đã nộp, số còn phải nộp mà quan trọng hơn là đánh giá và xác nhận sự tuân thủ luật pháp của các đối tượng nộp thuế, của người quản lý thuế và quan trọng hơn là đánh giá tác động của các chính sách thuế đến kinh tế vĩ mô, đến các nhóm lợi ích, các quan hệ đa chiều trong đời sống kinh tế - xã hội.

PGS, TS. Đặng Văn Thanh - Chủ tịch Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam - cũng cho rằng, hơn lúc nào hết, KTNN phải luôn củng cố kiểm tra tài chính của Nhà nước để thực hiện quyền lực của nhân dân bằng kiểm kê, kiểm soát. Ý kiến xác nhận của KTNN về thuế là bảo đảm sự tin cậy của thông tin tài chính, ngân sách. Kiểm toán thuế là một phương thức kiểm toán cần có sự quan tâm, kiểm tra, đánh giá tình hình chấp hành luật pháp của DN, tính hiệu quả của các sắc thuế. Do đó, cần hình thành những hướng dẫn riêng về kiểm toán thuế với những mục tiêu, yêu cầu và quy trình, phương pháp cụ thể.

Đề xuất giải pháp hoàn thiện, tăng cường vai trò của KTNN trong kiểm toán thuế, đại diện KTNN cho rằng, cần hoàn thiện Luật KTNN theo hướng cụ thể hóa, đầy đủ, toàn diện trong việc quy định rõ đối tượng kiểm toán, vai trò, nhiệm vụ của KTNN trong hoạt động kiểm toán thuế và cung cấp đủ chức năng, quyền hạn để thực hiện. Điều này nhằm đảm bảo phát huy được vai trò của cơ quan kiểm tra, giám sát, chống thất thu thuế một cách toàn diện, tạo một kênh trung gian phản hồi lại những bất cập của chính sách thuế. Một trong những giải pháp được bà Cúc đề xuất là phải xác định tiêu thức rủi ro trong kiểm toán, thanh tra thuế, chia sẻ cơ sở dữ liệu trong quá trình thanh tra, kiểm toán giữa cơ quan thuế với KTNN. Đồng thời, phải có biện pháp giải quyết dứt điểm nợ đọng về thuế tồn tại từ các năm trước theo kiến nghị của cơ quan KTNN, cơ quan thanh tra và quản lý chặt chẽ số nợ thuế mới phát sinh.■

chức năng cần tiếp tục chuẩn bị, xem xét, rà soát lần cuối các công việc, bảo đảm để các kỳ họp thành công tốt đẹp.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước nhấn mạnh: Kỳ họp Quốc hội sắp tới rất quan trọng, dự kiến Quốc hội sẽ thông qua và cho ý kiến về nhiều dự án luật và một số nghị quyết. Quan trọng là Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan liên quan bàn bạc thật kỹ, chuẩn bị chu đáo các nội dung trình Quốc hội; tiếp tục đổi mới cách thức tổ chức và điều hành tại Kỳ họp, phát huy cao độ trí tuệ và trách nhiệm của các đại biểu Quốc

Tổng Bí thư...

hội, bảo đảm hiệu quả cao, tiết kiệm được thời gian và công sức. Tất cả những công việc đã có trong chương trình, kế hoạch, hằng tháng lãnh đạo chủ chốt đã họp và có văn bản chỉ đạo, từng đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư phụ trách lĩnh vực phải chỉ đạo làm thật tốt, khẩn trương, dứt điểm, không để kéo dài, còn vướng mắc gì thì phải kịp thời đưa ra bàn, tìm giải pháp giải quyết ngay.

Năm 2019, 2020, chúng ta đã và sẽ tiếp tục chỉ đạo Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng, lần này phải quan tâm, chỉ đạo sâu sát hơn Đại hội đảng bộ các cấp từ nội dung cho đến công tác nhân sự của Đại hội, tránh tình trạng cứ sắp đến Đại hội là chỉ lo cho công tác nhân sự mà sao nhãng các công việc thường xuyên; kiên quyết chống chạy chức, chạy quyền, đã chạy là không dùng. Đề nghị các đồng chí Bộ Chính

trị, Ban Bí thư thống nhất cao tinh thần này và chỉ đạo các cấp, các ngành. Công việc sắp tới rất nhiều, phức tạp, thời gian còn lại rất ít, các cơ quan Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Mặt trận, đoàn thể cần phải phối hợp chặt chẽ hơn, kịp thời hơn, bảo đảm để các hoạt động của Đảng, Nhà nước, của hệ thống chính trị thông suốt, nhịp nhàng, hiệu quả cao.

Cũng tại Hội nghị này, trên cơ sở xem xét Tờ trình của Ban Tổ chức T.Ư, Bộ Chính trị đã quyết định một số trường hợp nhân sự thuộc diện Bộ Chính trị quản lý.■

Theo TTXVN

(Tiếp theo trang 1)

Vốn luôn là khó khăn hàng đầu

Hoạt động của các DN khởi nghiệp được Đảng và Nhà nước hết sức quan tâm. Theo đó, số lượng và chất lượng startup ngày càng tăng, cả nước có hàng nghìn startup, 50 cơ sở ươm tạo và tổ chức thúc đẩy kinh doanh, hình thành thêm một số quỹ đầu tư. Chất lượng và số lượng đơn vị đầu tư các startup tăng mạnh trong năm 2018 với tổng số vốn đầu tư 889 triệu USD, tăng gấp ba lần so với năm 2017. Tuy nhiên, môi trường phát triển startup tại Việt Nam vẫn còn nhiều khó khăn, nhất là các vấn đề liên quan tới thoái vốn, cho vay, vốn đầu tư mạo hiểm... khiến các nhà đầu tư còn e ngại, các startup mất đi cơ hội kinh doanh.

Từ góc độ DN tư nhân, nhà sáng lập kiêm Giám đốc điều hành (CEO) Tiki Trần Ngọc Thái Sơn nêu quan điểm, khởi nghiệp cần phải chuẩn bị vốn. Điểm khó khăn chính khiến các startup Việt khó gọi vốn từ các nhà đầu tư là do với các nhà đầu tư, thứ quan trọng nhất với họ chính là lợi nhuận. Để chứng minh được startup của mình sẽ sinh lời không phải một việc đơn giản khi startup thường phải kiên trì, nhiều khi đến 5 năm mới có lãi. Bên cạnh đó, một khó khăn nữa là nhà đầu tư bán khoản việc làm sao để thoái vốn thành công. Để các startup Việt có thể gọi vốn dễ dàng hơn, ông Sơn cho rằng, nên có mô hình thí điểm để cho các startup lên sàn chứng khoán, đó là điều mà Nhật Bản và Hàn Quốc đã từng triển khai thành công. Ngoài ra, cần mở rộng quy mô của nền kinh tế khởi nghiệp ở Việt Nam, để các nhà đầu tư có thể thấy Việt Nam là thị trường hấp dẫn để họ “đổ” vốn đầu tư.

Trong khi đó, nhà sáng lập kiêm CEO của Logivan Linh Phạm cho rằng, cần có chính sách tín dụng cho những người sáng lập, khởi nghiệp để họ có

Khởi thông nguồn vốn, thu hút tinh thần khởi nghiệp

□ LÊ HÒA

Làn sóng khởi nghiệp tại Việt Nam "nóng" lên với sự ra đời của nhiều mô hình mới mẻ, sáng tạo. Tuy nhiên, môi trường phát triển cho DN khởi nghiệp (startup) tại Việt Nam vẫn gặp nhiều khó khăn đặc biệt là nguồn vốn, tạo thành rào cản khiến các nhà đầu tư còn e ngại, các startup mất đi cơ hội kinh doanh.



Môi trường phát triển cho các DN startup tại Việt Nam vẫn còn gặp nhiều khó khăn Ảnh minh họa

thể tiến xa hơn trước khi nhận được vốn từ các nhà đầu tư. Bên cạnh đó, rào cản về tiếng Anh cũng là trở ngại khiến cho nhiều nhà đầu tư nước ngoài chưa bỏ vốn nhiều vào startup Việt Nam. Vì vậy, việc đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai ở Việt Nam là yếu tố quan trọng để startup vươn ra thế giới.

Cần có trung gian hỗ trợ khởi nghiệp

Khởi thông nguồn vốn, thu hút tinh thần khởi nghiệp, nâng cao nhận thức và đảm bảo nhiệt huyết, nền kinh tế tư nhân phải hợp tác với Chính phủ là kinh nghiệm từ Grab, một trong những biểu tượng startup thành công ở Đông Nam Á. Theo ông

Jerry Lim - CEO Grab Việt Nam, Chính phủ cần có những chính sách hỗ trợ, khuyến khích cho các startup để tạo ra sân chơi bình đẳng, đóng vai trò điều tiết. Các công ty và cơ quan chính phủ cần hợp tác chặt chẽ, chọn lọc thông tin hữu ích, xác định đâu là yếu tố thành công.

Ông Phạm Anh Tuấn, chủ một DN trong lĩnh vực bất động sản tại Quảng Ngãi với 4.000 nhân sự, đưa ra đề xuất nên có khái niệm “cò” khởi nghiệp - tức là môi giới khởi nghiệp, tương tự như trong lĩnh vực bất động sản. Bởi, nhiều người có ý tưởng nhưng lại thiếu kỹ năng bán hàng, cần có người trung gian hỗ trợ.

Đồng quan điểm, Cố vấn khởi nghiệp tại Chương trình Khởi nghiệp Thụy Sĩ Trần Trí Dũng cho rằng, cần thúc đẩy các đơn vị trung gian. “Chúng ta đã có các vườn ươm, chương trình tăng tốc, chương trình hỗ trợ khởi nghiệp trong các trường đại học. Nhưng có một thực tế là năng lực của các tổ chức này còn nhiều mặt cần bồi dưỡng. Những hoạt động trung gian hỗ trợ khởi nghiệp này gần như không thể sinh lời, vậy làm sao những tổ chức này có thể hoạt động và phát triển. Cổ phần của các startup cũng có thể bán. Tôi cho rằng cần có môi trường pháp lý có thể tạo điều kiện niềm yết cho các starup” - ông Trần Trí Dũng nói.

Theo đề xuất của bà Phi Thị Ngọc Anh (CEO Hệ thống phân phối Thegreenway), nếu Chính phủ có một cổng thông tin chung, khi DN có ý tưởng sáng tạo sản phẩm hay dịch vụ có thể đăng ký ngay để bảo hộ ý tưởng sáng tạo, người mua hàng trong và ngoài nước biết đến sản phẩm đó, liên thông tới các thị trường khác, không xảy ra tình trạng mất thương hiệu. Thứ hai là thông qua cổng thông tin này, các ngân hàng có hỗ trợ cho DN về vốn. Vì hiện nay, khi DN đi vay phải xét rất nhiều thủ tục, không chấp nhận bảo lãnh bằng hàng hoá, khiến DN chật vật tìm nguồn vốn.

Trong phiên họp toàn thể tại Diễn đàn Kinh tế tư nhân 2019, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cũng khẳng định, Việt Nam đang có phong trào khởi nghiệp mới thành công nhưng chưa mạnh mẽ. Trong năm tới, Thủ tướng và Chính phủ sẽ có quyết sách để ý tưởng khởi nghiệp mạnh mẽ hơn. Theo đó, đối với nền kinh tế Việt Nam, để ngành kinh tế đủ lớn, năng động, hội nhập sâu, tốc độ phát triển nhanh, có nhiều cơ hội cho thể hệ khởi nghiệp thành công, Chính phủ phải tạo thể chế pháp luật, nhân lực, thị trường. Thủ tướng cũng cho biết, Chính phủ vừa phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia”, thành lập các trung tâm đổi mới, sáng tạo. Năm 2019, Chính phủ sẽ phê duyệt Đề án Chuyển đổi số quốc gia, tạo tiền đề cho các mô hình khởi nghiệp thành công.■

khắc phục một số quy định đã bộc lộ những bất cập, chưa hợp lý cần phải được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, như: phạm vi, đối tượng và đơn vị được kiểm toán nhằm đảm bảo tính đồng bộ, nhất quán của hệ thống pháp luật, đảm bảo sự tương thích giữa Luật KTNN với các luật khác có liên quan, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp trong công tác kiểm toán và thanh tra, kiểm tra, làm ảnh hưởng tới hoạt động của cơ quan, tổ chức có liên quan.

Đặc biệt, để tạo cơ sở pháp lý cho tất cả các cơ quan, tổ chức, cá nhân (là đơn vị được kiểm toán hoặc tổ chức có liên quan) đều có quyền khiếu nại, kiến nghị về kết quả kiểm toán, KTNN đã chủ động đề xuất sửa đổi Điều 7 theo hướng bổ sung quyền kiến nghị, khiếu nại đối với báo cáo kiểm toán cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan đến việc sử dụng, quản lý tài chính công, tài sản

Về Luật Kiểm toán nhà nước...

(Tiếp theo trang 1)

công. Cụ thể, khoản 2, Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau: "2. Báo cáo kiểm toán của KTNN là căn cứ để: d) Cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện quyền khiếu nại và giải quyết khiếu nại". Nội dung sửa đổi này không chỉ thúc đẩy công khai, minh bạch trong quản lý sử dụng tài chính công, tài sản công mà còn khẳng định ý nghĩa đặc biệt quan trọng của báo cáo kiểm toán đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, qua đó nâng cao tinh thần trách nhiệm của KTNN - đơn vị trực thuộc cơ quan quyền lực tối cao của nước ta.

Mặt khác, để bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với các luật liên quan khác, như: Luật Xử lý vi phạm hành chính,

Luật Quản lý thuế (sửa đổi) chuẩn bị trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2019), Luật Tổ tụng hành chính, đồng thời tạo điều kiện để người nộp thuế thực hiện quyền khiếu nại, khiếu kiện KTNN theo quy định của pháp luật, kịp thời tháo gỡ, khắc phục những vướng mắc, khó khăn từ thực tiễn giải quyết khiếu nại, kiến nghị cần sửa đổi, bổ sung khoản 6, Điều 14 theo hướng thêm thẩm quyền của Tổng Kiểm toán Nhà nước: "Quyết định việc niêm phong tài liệu, kiểm tra tài khoản của đơn vị được kiểm toán hoặc cá nhân có liên quan, ra quyết định về việc phải nộp NSNN của tổ chức, cá nhân có liên quan theo kết quả của KTNN".

Rõ ràng, luật hoá quyền khiếu nại báo cáo kiểm toán là một tiến bộ quan trọng trong bảo đảm toàn diện quyền và lợi ích của các đơn vị được kiểm toán cũng như các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán. Bên cạnh đó, Dự thảo Luật bổ sung thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực KTNN là phù hợp mặc dù KTNN không phải là cơ quan quản lý hành chính nhằm khẳng định vai trò của cơ quan KTNN, đồng thời bảo đảm hiệu lực và hiệu quả của hoạt động KTNN.

Cả 19 nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN năm 2015 đều cần được thảo luận kỹ nhưng tập trung để có thể trình Quốc hội trong thời gian sớm nhất, góp phần hoàn thiện Luật KTNN nói riêng, hệ thống pháp luật Việt Nam nói chung, đóng góp xứng đáng vào công cuộc phòng, chống tham nhũng, lãng phí dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.■

Giáo dục tài chính - nền tảng để phát triển tài chính toàn diện

□ THUY LÊ

Người dân còn hạn chế về kiến thức tài chính

Theo khảo sát của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), tính đến năm 2015, có 59 quốc gia đã và đang xây dựng chiến lược GDTC với tư cách là chiến lược quốc gia nhằm đóng góp vào sự phát triển tài chính toàn diện và đảm bảo tính bền vững của nền kinh tế. Riêng tại khu vực Đông Nam Á, tính đến năm 2016, có 5 quốc gia đã thiết kế và triển khai các chiến lược GDTC toàn diện, trong đó, Malaysia và Singapore là những nước tích cực nhất. Điều đáng tiếc, cho đến thời điểm này, Việt Nam vẫn chưa nằm trong nhóm các quốc gia kể trên.

Báo cáo cạnh tranh toàn cầu 2015-2016 của Diễn đàn Kinh tế thế giới cũng đánh giá, Việt Nam chỉ đứng vị trí 103/144 quốc gia về mức độ sẵn có đối với dịch vụ tài chính và chỉ 24% người trưởng thành được xếp vào nhóm có trình độ dân trí về tài chính ở mức cao. Còn theo một khảo sát khác vào năm 2013, chỉ có khoảng 51% người dân tự nhận xét mình có hiểu biết tài chính, còn lại 42,5% người dân cho rằng mình chỉ biết đại khái và 6,5% hoàn toàn không hiểu gì về hình thức mua sắm, vay tiêu dùng. Việc người vay không hiểu biết một cách hệ thống về kiến thức tài chính tín dụng đã dẫn đến tình trạng rất nhiều người dân bị dính bẫy tín dụng đen, không phân biệt được sự khác nhau giữa công ty tài chính và vay tín dụng đen.

Về hành vi tài chính, khảo sát của Ngân hàng Thế giới cho thấy, tỷ lệ người Việt Nam sử dụng sản phẩm tài chính chính thức ở mức khá thấp, trong khi giao dịch tài chính phi chính thức chiếm tỷ lệ cao. Theo thống kê của Ngân hàng Nhà nước, chỉ 51% số người được hỏi đã nghe và hiểu về cụm từ cho vay khách hàng cá nhân. Một cuộc khảo sát ở 7 trường trung học của TP. HCM với đối tượng học sinh từ 13 - 18 tuổi thu được kết quả như sau: chỉ có 17,2% số học sinh

Giáo dục tài chính (GDTC) là một quá trình mà trong đó người tiêu dùng/nhà đầu tư được cải thiện sự hiểu biết về các khái niệm, sản phẩm và rủi ro tài chính, từ đó đưa ra những quyết định đúng đắn, hoặc biết cách tìm kiếm sự giúp đỡ nhằm thay đổi một cách hiệu quả tình trạng tài chính của mình. Bên cạnh sự phát triển các dịch vụ ngân hàng và chính sách tài chính vĩ mô, GDTC được xem là một trong ba điều kiện nhằm phát triển tài chính toàn diện ở các quốc gia. Mặc dù vậy, công tác GDTC này tại Việt Nam vẫn chưa thực sự được chú trọng.



Cần lồng ghép việc phổ cập kiến thức tài chính vào các chương trình an sinh xã hội Ảnh minh họa

biết tiết kiệm và chỉ tiêu một phần tiền có được; 8,8% chỉ tiêu toàn bộ số tiền có được và số còn lại không biết tiêu tiền hoặc tiết kiệm. Những con số trên đã lý giải cho việc tại sao tính đến năm 2017, chỉ số phổ cập tài chính của Việt Nam chỉ đạt 21,28 điểm, xếp thứ 112/176 quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới và đứng ở vị trí 22/37 tại khu vực châu Á.

Theo ThS. Lương Minh Hà - Học viện Ngân hàng, những năm gần đây, Việt Nam đã bắt đầu có những chương trình GDTC cho một số tầng lớp, thành phần cụ thể. Ngoài ra, Việt Nam cũng được Ngân hàng Thế giới và các đối tác lựa chọn là một trong các quốc gia ưu tiên tập trung cho các nỗ lực về phổ cập tài chính trong sáng kiến Phổ cập tiếp cận tài chính (UFA) đến năm 2020. Bản thân các nhà cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính nội địa cũng đang chủ động trong việc tổ chức các khóa học cung cấp kiến thức

tài chính cho khách hàng là các đối tượng khác nhau như: học sinh, người tiêu dùng trưởng thành. Tuy nhiên, nhìn toàn cảnh, những chương trình trên vẫn rất sơ khai, quy mô khiêm tốn, chưa đồng bộ và theo một lộ trình cụ thể, thống nhất trên phạm vi toàn quốc để hướng tới hiểu biết của cộng đồng trên diện rộng.

Cần một chiến lược phổ cập dân trí về tài chính

Theo ThS. Ngô Ánh Nguyệt - Đại học Tài chính - Quản trị Kinh doanh: Để nâng cao dân trí tài chính, từ đó thúc đẩy tài chính toàn diện và thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội của đất nước một cách bền vững, Việt Nam cần tập trung vào một số vấn đề cụ thể sau:

Thứ nhất, Chính phủ cần tổ chức khảo sát tổng thể cấp quốc gia về tình trạng dân trí tài chính mang tính thường kỳ để đánh giá tác động, ảnh hưởng, vai trò của

GDTC trong phát triển tài chính toàn diện.

Thứ hai, xây dựng một khung chương trình giảng dạy quốc gia về GDTC nhằm hình thành năng lực hiểu biết tài chính cơ bản (kiến thức, hành vi, thái độ về tài chính) cho thế hệ trẻ, những người trưởng thành chưa có kiến thức tài chính, những người có nhu cầu sử dụng sản phẩm/dịch vụ tài chính. Theo đó, chiến lược sẽ thiết lập một chương trình giảng dạy GDTC xuyên suốt và liên tục các cấp học với mục tiêu hình thành kiến thức tài chính vững mạnh và có hệ thống, định hình thói quen tốt cho thế hệ trẻ, đồng thời gắn đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về tài chính với chương trình quốc gia khởi nghiệp.

Thứ ba, việc đào tạo, truyền thông phổ cập dân trí về tài chính cần gắn kết với các giải pháp công nghệ, kỹ thuật hiện đại đa phương tiện. Để làm điều này, Chính phủ cần thúc đẩy chính sách phát triển

và huy động ngân sách cho các chương trình GDTC toàn dân.

Thứ tư, việc phát triển hệ thống dịch vụ ngân hàng hiện đại cần gắn liền với nâng cao trình độ về tài chính cho mọi tầng lớp dân cư. Trong đó, các tổ chức tín dụng phải có trách nhiệm xã hội về đào tạo, nâng cao trình độ dân trí về sử dụng các công cụ tài chính, sử dụng vốn cho nhân dân, coi việc đào tạo, huấn luyện về tài chính, tín dụng là giải pháp minh bạch về tài chính - tránh tình trạng người đi vay không đọc, không hiểu các nội dung, điều khoản trong hợp đồng tín dụng mà vẫn ký khi vay vốn.

ThS. Lương Minh Hà cũng nêu quan điểm: Chiến lược GDTC cho toàn dân cần hướng đến những đối tượng khác nhau, chú trọng đến người dân vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, người lao động nghèo; lồng ghép chương trình phổ cập kiến thức tài chính với các chương trình an sinh xã hội. Thêm vào đó, GDTC cần song hành với việc bảo vệ quyền lợi người sử dụng sản phẩm, dịch vụ tài chính thông qua các văn bản pháp luật chính thức, từ đó hạn chế các rủi ro, thiệt hại cho người dân.

Nêu thêm ý kiến về giải pháp cho GDTC, ThS. Hoàng Trung Đức - Học viện Tài chính - cho rằng: Sử dụng tiền mặt dễ thanh toán đã trở thành thói quen khó thay đổi của người tiêu dùng và nhiều DN. Vì vậy, muốn thay đổi thói quen này, người dân phải được hiểu rõ những tiện ích của các sản phẩm dịch vụ tài chính để từ đó sử dụng thường xuyên hơn. Ngoài ra, đại đa số người dân Việt Nam đều có điện thoại di động, việc triển khai dịch vụ tín nhắn vừa giúp các tổ chức tín dụng nâng cao được tính minh bạch và hiệu quả hoạt động, vừa giúp cho khách hàng tiếp cận với các dịch vụ tài chính, cải thiện được chất lượng tín dụng và tăng hiệu quả chi phí, giảm thiểu công sức đối chiếu, thời gian và việc đi lại. Dịch vụ tín nhắn trên điện thoại cũng tác động đến ý thức vay nợ, trách nhiệm trả nợ, gửi tiết kiệm của khách hàng, qua đó mọi tầng lớp xã hội sẽ có cơ hội tiếp cận với công nghệ thông tin, dịch vụ tài chính hiện đại, nâng cao trình độ nhận thức đối với dịch vụ tài chính và trở thành nền tảng cho xã hội phát triển.■

Fitch nâng triển vọng hệ số tín nhiệm quốc gia của Việt Nam lên tích cực

Tổ chức xếp hạng tín nhiệm Fitch Ratings đã thông báo nâng triển vọng tín nhiệm quốc gia Việt Nam từ mức Ổn định lên Tích cực. Theo đánh giá của Fitch, Chính phủ Việt Nam đã tiếp tục quyết liệt thực hiện cam kết củng cố tài khóa và kiềm chế nợ công, thành công trong việc đưa nợ Chính phủ từ mức 53% GDP năm 2016 xuống khoảng 50,5% GDP vào cuối năm 2018.

Fitch Ratings dự báo, nợ Chính phủ của Việt Nam sẽ tiếp tục giảm xuống còn

khoảng 46% GDP vào năm 2020; nợ công cũng giảm xuống còn khoảng 58% GDP vào cuối năm 2018. Tăng trưởng kinh tế của Việt Nam năm 2019 sẽ khoảng 6,7%. Cơ chế tỷ giá hối đoái nhìn chung được điều hành linh hoạt hơn. Việt Nam sẽ tiếp tục là một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất so với các quốc gia trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương cũng như so với nhóm các nước đồng hạng BB và là điểm đến hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nước ngoài...■

MINH ANH

Đẩy mạnh tuyên truyền...

Với chức năng đó, Chuyên trang sẽ đăng tải, thông tin và phổ biến về: những tài liệu, kết quả quan trọng của Đại hội ASOSAI 14; các hoạt động, kết quả thực hiện vai trò Chủ tịch ASOSAI và các hoạt động đối ngoại của KTNN Việt Nam trong nhiệm kỳ đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASOSAI; vai trò, trách nhiệm của Chủ tịch ASOSAI và những sáng kiến của KTNN Việt Nam trong việc dẫn dắt, thúc đẩy các mục tiêu chiến lược của ASOSAI; những thành tựu đạt được của ASOSAI nói chung và KTNN Việt

Nam nói riêng trong nhiệm kỳ Chủ tịch ASOSAI. Chuyên trang còn chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, phổ biến các chuẩn mực và tài liệu hướng dẫn về các lĩnh vực kiểm toán, đặc biệt là kiểm toán hoạt động, kiểm toán công nghệ thông tin, kiểm toán môi trường cho các cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) thành viên; đồng thời thông tin việc thực hiện các cuộc kiểm toán hợp tác của ASOSAI và giữa các SAI thành viên về những lĩnh vực kiểm toán được cộng đồng ASOSAI quan tâm.■

T.ĐỨC

(Tiếp theo trang 2)

Đã có quy định nhưng chưa rõ ràng

Theo Luật KTNN hiện hành, đối tượng kiểm toán của KTNN là việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công và các hoạt động có liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công. Tại khoản 1, Điều 68 Luật hiện hành cũng quy định: Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động KTNN có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu theo yêu cầu của KTNN, Kiểm toán viên nhà nước và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, khách quan của thông tin, tài liệu đã cung cấp.

Trong quá trình thực hiện kiểm toán, thành viên Đoàn kiểm toán áp dụng phương pháp chuyên môn, nghiệp vụ kiểm toán để thu thập và đánh giá bằng chứng kiểm toán; kiểm tra, đối chiếu, xác nhận, điều tra đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán, làm cơ sở cho ý kiến đánh giá, xác nhận, kết luận và kiến nghị kiểm toán về nội dung đã kiểm toán. Khoản 2, Điều 11 Luật KTNN quy định, KTNN có quyền yêu cầu đơn vị được kiểm toán và tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu phục vụ cho việc kiểm toán.

Như vậy, có thể thấy pháp luật hiện hành đã quy định đầy đủ các cơ sở để KTNN thực hiện nhiệm vụ, song Luật chưa quy định chỉ rõ cơ quan, tổ chức liên quan gồm những chủ thể, cá thể nào? Liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công gồm những ai? Họ có trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ cụ thể gì?... Trong khi đó, khi ban hành quyết định kiểm toán, vì là đối tượng liên quan nên KTNN không đưa vào danh mục các đơn vị được kiểm toán và không thể áp dụng các quyền và nghĩa vụ của đơn vị được kiểm toán.

Để bảo đảm đúng Luật, thời gian qua, khi tiến hành kiểm tra, đối chiếu đối với các đơn vị, tổ chức có liên quan (bên thứ 3), KTNN phải thực hiện thông qua cơ quan thuế, cơ quan quản lý nhà nước (Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường). Tuy nhiên, do nhận thức và áp dụng pháp luật chưa thống nhất nên một bộ phận không nhỏ có quan niệm khi không là đơn vị được kiểm

Sửa đổi, bổ sung Luật Kiểm toán nhà nước 2015

Làm rõ đối tượng có liên quan đến hoạt động kiểm toán

□ Đ. KHOA

Để đảm bảo thống nhất trong nhận thức và áp dụng pháp luật, khắc phục tình trạng chống đối, gây khó khăn cho hoạt động kiểm toán của KTNN, Dự thảo Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN năm 2015 quy định theo hướng làm rõ cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động KTNN.



Luật KTNN hiện hành chưa quy định rõ cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đối với hoạt động kiểm toán
Ảnh: NGỌC BÍCH

Khoản 1, khoản 2 Điều 68 được sửa đổi như sau:

"Điều 68. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan đến hoạt động KTNN

1. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan đến hoạt động KTNN, bao gồm:

- a) Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước;
- b) Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp quản lý, sử dụng, khai thác khoáng sản, đất đai và tài nguyên khác;
- c) Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp khác có hoạt động liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công.

2. Cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1 Điều này có các trách nhiệm sau đây:

a) Cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu theo yêu cầu của KTNN, Kiểm toán viên nhà nước và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, khách quan của thông tin, tài liệu đã cung cấp.

b) Thực hiện kết luận và kiến nghị kiểm toán của KTNN, đồng thời gửi báo cáo kết quả cho KTNN.

2a. Tổng KTNN quy định trình tự, thủ tục kiểm tra, đối chiếu trong thực hiện kiểm toán đối với các cơ quan, tổ chức liên quan quy định tại khoản 1 Điều này."

(Trích Dự thảo Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN năm 2015)

toán thì không chịu sự kiểm toán của KTNN. Vì vậy, trong thực tế, KTNN đã gặp không ít các trường hợp đơn vị có hành vi chống đối, không hợp tác, không chấp hành cung cấp tài liệu, gây khó khăn cho hoạt động của KTNN.

Làm rõ quyền, nghĩa vụ của các đơn vị có liên quan

Để có cơ sở thực hiện kiểm toán đối với một số hoạt động và đối tượng có liên quan, Tổng

Kiểm toán Nhà nước đã ban hành một số văn bản mang tính chuyên môn như: Kiểm tra, đối chiếu số liệu báo cáo của người nộp thuế khi kiểm toán tại cơ quan thuế, hải quan trong cuộc kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước tại các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư; hướng dẫn kiểm toán việc quản lý và sử dụng đất khu đô thị; kiểm toán chuyên đề công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2014-2016... Tuy

niên, do Luật chưa quy định rõ cơ quan, tổ chức liên quan nên các văn bản trên chỉ có tính chất hướng dẫn trong nội bộ.

Trong quá trình tổ chức hội thảo, lấy ý kiến xây dựng Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN năm 2015, nhiều đại biểu cũng thống nhất cho rằng, quy định "Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đối với hoạt động kiểm toán nhà nước" trong Luật KTNN là chưa rõ ràng,

còn chung chung, dễ dẫn đến sự áp dụng pháp luật một cách tùy tiện. Do đó, cần nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung quy định này để đảm bảo hiệu quả thi hành pháp luật.

PGS,TS. Đinh Trọng Hạnh - nguyên Kiểm toán trưởng KTNN khu vực X - đề xuất, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN năm 2015 cần bổ sung một số quy định về hoạt động kiểm toán tại các đơn vị có liên quan, gồm: Quy định về phân nhóm, xác định rõ vị trí các nhóm đơn vị có liên quan; quy định mục đích và hình thức tổ chức hoạt động kiểm toán tại các đơn vị có liên quan. Đồng thời, cần quy định rõ quyền, trách nhiệm của KTNN, cơ quan nhà nước quản lý thuế, tài nguyên và các đơn vị có liên quan. Theo đó, căn cứ vào tính chất hoạt động liên quan tại các đơn vị có liên quan và yêu cầu kiểm toán để xác định cụ thể về quyền, nghĩa vụ của các chủ thể trong hoạt động kiểm toán trên. Ngoài các quy định hiện hành, cần bổ sung quy định: KTNN có quyền quyết định kiểm tra thu thập bằng chứng kiểm toán tại đơn vị có liên quan; Đơn vị được kiểm toán có trách nhiệm chấp hành và phối hợp theo yêu cầu của KTNN trong cuộc kiểm tra tại đơn vị có liên quan; Đơn vị có liên quan có trách nhiệm chấp hành quyết định kiểm tra của KTNN.

Tiếp thu các ý kiến góp ý, Dự thảo Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN năm 2015 quy định làm rõ cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tại Điều 68 của Luật hiện hành. Đồng thời, để có cơ sở pháp lý khi tiến hành đối với các đối tượng kiểm toán là các hoạt động có liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, Dự thảo Luật quy định theo hướng giao Tổng Kiểm toán Nhà nước quy định trình tự, thủ tục kiểm tra, đối chiếu trong thực hiện kiểm toán đối với các cơ quan, tổ chức có liên quan.■

Gữ vai trò Chủ tịch Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI) nhiệm kỳ 2018-2021 là vinh dự to lớn nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức cho KTNN Việt Nam. Nhận thức rõ được trọng trách này, KTNN đã xây dựng và ban hành Chương trình hành động thực hiện vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021 với các nhiệm vụ cụ thể.

Triển khai Chương trình hành động, KTNN Việt Nam đã tổ chức Đoàn công tác thăm và làm việc với KTNN Trung Quốc - Tổng Thư ký ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021 - để thảo luận về cơ chế hợp tác chặt chẽ, hiệu

Nỗ lực thực hiện vai trò Chủ tịch ASOSAI

qua giữa Chủ tịch và Tổng Thư ký ASOSAI. KTNN cũng đã làm việc với KTNN Hàn Quốc - nguyên Tổng Thư ký ASOSAI trong 3 nhiệm kỳ liên tục và Trưởng Nhóm nòng cốt quản lý Kế hoạch chiến lược ASOSAI để tìm giải pháp thúc đẩy việc thực hiện hiệu quả Kế hoạch chiến lược này trong giai đoạn tiếp theo. Bên cạnh đó, KTNN Việt Nam và KTNN Nhật Bản - Ủy ban Phát triển năng lực ASOSAI - đã xúc tiến giải pháp đổi mới các chương trình, dự án phát triển năng lực cho

các cơ quan kiểm toán tối cao thành viên. Đặc biệt, KTNN đã ứng cử làm thành viên Ban Điều hành Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao (INTOSAI) giai đoạn 2019-2025 để nâng cao vị thế và tầm ảnh hưởng trên trường quốc tế.

Với nỗ lực hiện thực hóa Tuyên bố Hà Nội, KTNN đã thành lập Nhóm công tác tham gia Nhóm Đề án nghiên cứu ASOSAI về "Ứng dụng dữ liệu lớn trong kiểm toán môi trường" và Đề án nghiên cứu ASOSAI lần thứ 12 với

chủ đề "Kiểm toán các mục tiêu phát triển bền vững". Ngoài ra, KTNN đã tham dự Hội nghị chung giữa ASOSAI và EUROSAT (Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Âu) lần thứ 3 trên cương vị Chủ tịch ASOSAI vào tháng 3/2019, tại Israel và chia sẻ kinh nghiệm về kiểm toán môi trường, kiểm toán hoạt động.

Trong năm nay, KTNN tiếp tục bám sát Chương trình hành động và Kế hoạch hoạt động năm 2019 để thực hiện tốt vai trò Chủ tịch với các nhiệm vụ quan trọng như: tham gia Nhóm công tác về kiểm toán môi trường của INTOSAI; chủ trì Cuộc họp Ban Điều hành ASOSAI lần thứ 54...■

L.PHƯƠNG

Kiến thức - Kinh nghiệm

Kiểm toán nợ công và những khó khăn cần tháo gỡ

□ NHỊ NGUYỄN

KTNN cảnh báo về tình hình quản lý nợ công

Trên thực tế, vấn đề nợ công vẫn được KTNN tiến hành kiểm toán bằng các cuộc kiểm toán chuyên đề, hoặc lồng ghép trong các cuộc kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách hằng năm, với các nội dung chủ yếu như: kiểm toán các báo cáo nợ công của Chính phủ; kiểm toán nợ của Chính phủ; kiểm toán các khoản vay/trả nợ/dư nợ trong nước, vay nước ngoài; kiểm toán nợ của chính quyền địa phương; kiểm toán việc quản lý và sử dụng Quỹ Tích lũy trả nợ...

Theo thông tin từ Vụ Tổng hợp của KTNN, hiện nay, công tác tổ chức và quản lý nợ công vẫn chưa được tập trung thống nhất như quy định của Luật Quản lý nợ công mà còn phân tán bởi sự chủ trì của các Bộ, ngành khác nhau. Tại Bộ Tài chính, việc quản lý nợ công còn rải ra nhiều đơn vị, chẳng hạn: Vụ Tài chính Ngân hàng quản lý bảo lãnh phát hành trái phiếu trong nước; Vụ Ngân sách nhà nước thực hiện và quản lý các khoản vay khác của NSNN, tổng hợp các khoản nợ của chính quyền địa phương; Kho bạc Nhà nước thực hiện và quản lý phát hành trái phiếu chính phủ, vay tồn ngân kho bạc; Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại quản lý nợ nước ngoài của Chính phủ, bảo lãnh vay vốn nước ngoài và trong nước, tổng hợp nợ công và nợ nước ngoài của quốc gia...

Sự thiếu gắn kết chặt chẽ giữa khâu huy động vốn với tổ chức thực hiện và trả nợ vay đã đưa đến tình trạng bị động trong việc cân đối nguồn trả nợ cũng như khuyến khích sử dụng vốn vay hiệu quả, tiết kiệm. Quá trình tổng hợp số liệu nợ công theo một đầu mối thống nhất cũng còn khó khăn, dẫn đến nhiều sai sót.

Ngoài ra, KTNN cũng đã chỉ ra những bất cập trong các quy

Ở Việt Nam, việc quản lý và sử dụng nợ công đang được Quốc hội cũng như các cơ quan quản lý xem như một vấn đề hệ trọng trong hoạt động quản lý tài chính - ngân sách quốc gia. Để có thể phát huy các khoản vốn vay, tạo động lực cho phát triển kinh tế, xã hội, quá trình sử dụng nợ công đòi hỏi phải có sự phân bổ hợp lý, hiệu quả, đặc biệt là phải thường xuyên được các cơ quan chuyên môn thực hiện kiểm tra, giám sát.



KTNN đã chỉ ra nhiều bất cập trong các quy định, chính sách về công tác quản lý nợ công

Ảnh: BÍCH NGỌC

định, chính sách liên quan tới một số khía cạnh cụ thể của công tác quản lý nợ công, như: Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao kế hoạch vốn chưa phù hợp với đăng ký nhu cầu vốn của các Bộ, ngành, địa phương và đề xuất của Vụ Kinh tế đối ngoại; Bộ Tài chính ghi thu - ghi chi vốn vay nước ngoài chưa kịp thời, chưa đúng niên độ; chưa tổng hợp, phân tích, đánh giá rủi ro (tín dụng, tỷ giá...) đối với các khoản cho vay lại để xác định tình hình nợ xấu và nghĩa vụ nợ dự phòng của Chính phủ; việc đối chiếu với các cơ quan cho vay lại chưa kịp thời; chưa cập nhật số liệu rút vốn các năm trước, chưa điều chỉnh số liệu sau khi đối chiếu với chủ nợ; theo dõi và tổng hợp thiếu số liệu nợ...

Qua các cuộc kiểm toán, KTNN đã đưa ra một số ý kiến mang tính cảnh báo đối với tình hình vay nợ của Chính phủ và

việc quản lý, sử dụng nợ công, góp phần thúc đẩy các cơ quan quản lý nợ có biện pháp quản lý tốt hơn.

Để kiểm toán nợ công đạt hiệu quả mong muốn

Mặc dù đã đạt được một số kết quả nhất định song hoạt động kiểm toán nợ công của KTNN vẫn đang gặp không ít khó khăn. Điều này khiến chất lượng kiểm toán nợ công chưa đem lại kết quả như mong muốn.

Một đại diện của Vụ Tổng hợp KTNN cho biết: Đề cương kiểm toán nợ công thực tế đã được ban hành vào năm 2016, tuy nhiên, việc thực hiện một số mục tiêu, nội dung kiểm toán chưa đạt được như yêu cầu của Đề cương, chưa đánh giá được tính kinh tế, hiệu quả, hiệu lực của công tác quản lý và sử dụng nợ công.

Đặc thù của quản lý và sử dụng nợ công bao gồm những

lĩnh vực rất rộng, có nhiều đơn vị tham gia, thể nhưng những năm qua, KTNN mới chỉ tập trung vào việc thu thập bằng chứng để đánh giá công tác theo dõi, hạch toán, tổng hợp và xác nhận số liệu nợ công. Việc kiểm toán tình hình sử dụng nợ chưa được thực hiện, hoặc nếu có thì quy mô kiểm toán còn quá nhỏ so với tổng thể, không đủ cơ sở đánh giá tính kinh tế, hiệu lực và hiệu quả của việc sử dụng nợ.

Công tác kiểm toán chủ yếu được thực hiện tại các cơ quan tổng hợp về tài chính nên hiệu quả sử dụng nợ công cụ thể của các đơn vị rất khó để đánh giá chính xác. Quản lý và sử dụng nợ công cũng là công tác mang tính đặc thù cao, tuy nhiên, KTNN lại chưa xây dựng được đội ngũ cán bộ, chuyên gia am hiểu sâu sắc về lĩnh vực này để có thể giúp Tổng Kiểm toán Nhà nước trong việc hoạch định

chiến lược cũng như thực hiện kiểm toán nợ công hằng năm một cách hiệu quả.

Một số kiểm toán viên mới tiếp cận lĩnh vực kiểm toán nợ công, chưa nắm rõ được nghiệp vụ, quy trình vay, theo dõi, hạch toán, quản lý và sử dụng các khoản nợ này nên gặp nhiều khó khăn trong việc khai thác thông tin cũng như chưa phân tích, đánh giá số liệu để đưa ra các kết quả, kết luận và kiến nghị kiểm toán phù hợp. Trên thực tế, nhiều cuộc kiểm toán mới chỉ đi sâu kiểm toán tính tuân thủ trong việc vay nợ, đánh giá quy mô, tỷ trọng nợ công, chưa đi sâu đánh giá cơ cấu nợ và các rủi ro về tỷ giá, lãi suất, rủi ro về thanh khoản... đối với các khoản nợ.

Để nâng cao chất lượng quản lý, sử dụng cũng như thực hiện hiệu quả các cuộc kiểm toán nợ công, đại diện Vụ Tổng hợp KTNN đã kiến nghị một số giải pháp:

Thứ nhất, KTNN cần xây dựng quy chế phối hợp giữa KTNN với các cơ quan được giao quản lý nợ công, như: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước... để có thể thường xuyên cập nhật kịp thời các thông tin liên quan đến nợ công. Kinh nghiệm cho thấy, KTNN chỉ có thể tiến hành kiểm toán một cách đầy đủ, có chất lượng và hiệu quả đối với công tác này khi được cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về quản lý, sử dụng nợ, đồng thời kiểm toán viên phải được tiếp cận không giới hạn mọi thông tin liên quan đến quản lý nợ.

Thứ hai, KTNN cần xây dựng sổ tay hướng dẫn kiểm toán nợ công nhằm hướng dẫn kiểm toán viên trong quá trình kiểm toán được đầy đủ, thuận lợi và hiệu quả, đặc biệt là đối với các kiểm toán viên chưa có nhiều kinh nghiệm về lĩnh vực này.

Thứ ba, KTNN cũng cần nâng cao chất lượng đội ngũ kiểm toán viên thực hiện nhiệm vụ kiểm toán nợ công bằng cách thường xuyên tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo, lớp bồi dưỡng để trao đổi kinh nghiệm, từ đó đưa ra những phương pháp, cách thức tiếp cận nhằm giúp đội ngũ kiểm toán viên có thể đáp ứng tốt nhất các yêu cầu kiểm toán.■

SAPP tổ chức khóa học về kế toán tài chính

Ngày 16/5, Học viện Kế toán và Kiểm toán thực hành (SAPP) tổ chức Khóa học ACCA FA/F3 - Kế toán tài chính dành cho học viên đang theo đuổi nghề nghiệp trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, thuế, tư vấn tài chính... Khóa học nhằm giúp học viên hiểu và nắm vững các nguyên lý, khái niệm căn bản liên quan đến kế toán tài chính, sử dụng thành thạo kỹ năng ghi chép kế toán bằng hệ thống bút toán kép, cũng như lập các báo cáo tài chính căn bản.■

PwC hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi công nghệ điện toán đám mây

Ngày 16/5, tại TP. HCM, PwC Việt Nam tổ chức Hội thảo “Chuyển đổi công nghệ điện toán đám mây - Cơ hội và thách thức đối với DN kinh doanh”. Tại đây, các chuyên

gia của PwC cùng đại diện các DN đã thảo luận về xu hướng số hóa đang nhanh chóng phá vỡ mô hình kinh doanh truyền thống và đây cũng là vấn đề sống còn đối với các DN trên hành trình chuyển đổi, hướng tới kỹ thuật số.■

Hội thảo về kiểm toán nội bộ

Nhằm giúp các DN hiểu rõ hơn những quy định mới liên quan đến kiểm toán nội bộ, ngày 08/5, tại Hà Nội, Deloitte Việt Nam đã tổ chức Hội thảo về Nghị định số 05/2019/NĐ-CP. Hội thảo nằm trong chuỗi chương trình chia sẻ của Deloitte về kiểm soát rủi ro - Deloitte Risk Talks.■

Nhận định về xu hướng kiểm toán thuế năm 2019

Ngày 14 và 16/5, tại Hà Nội và TP. HCM, KPMG Việt

Nam tổ chức Hội thảo về Kiểm toán thuế. Tại đây, các chuyên gia thuế của KPMG đã cung cấp cái nhìn sâu sắc về xu hướng kiểm toán thuế năm 2019; các vấn đề mà cơ quan thuế thường tập trung vào kiểm toán thuế và quá trình chuẩn bị kiểm toán thuế.■

Tập huấn kỹ năng mềm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán

Ngày 09/5, tại TP. HCM, Hiệp hội Kế toán Công chứng Australia (CPA Australia) đã tổ chức Tập huấn chuyên đề về phát triển kỹ năng gây ảnh hưởng nhằm hỗ trợ cho giới trẻ làm việc trong lĩnh vực tài chính, kế toán và kiểm toán tại Việt Nam. Đây là cơ hội để họ tăng sự tự tin, nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, qua đó đạt được kết quả cao trong công việc.■

BẮC SƠN

Nhiều khoản chi không đúng quy định

Kiến nghị thu hồi số tiền trên được đưa ra sau khi KTNN kiểm toán công tác chi khám, chữa bệnh BHYT năm 2017 và phát hiện hàng loạt khoản thanh toán BHYT không đúng quy định.

Cụ thể là thanh toán chi phí dịch vụ kỹ thuật (DVKT) không đúng quy định hơn 110,9 tỷ đồng do áp sai giá DVKT; chỉ định DVKT không phù hợp; DVKT không đủ điều kiện thanh toán; người thực hiện DVKT không có chứng chỉ hành nghề; thanh toán tiền giường trong cơ cấu giá có điều hòa nhưng không sử dụng điều hòa; thanh toán thừa, thanh toán trùng trong cơ cấu giá DVKT. Bên cạnh đó, KTNN phát hiện khoản thanh toán chi phí thuốc không đúng quy định hơn 5 tỷ đồng do thuốc chỉ định không phù hợp; thuốc có giá thanh toán BHYT cao hơn giá kê khai, kê khai lại; thuốc thanh toán BHYT cao hơn thuốc cùng nhóm có hàm lượng cao hơn; thuốc không đảm bảo đủ điều kiện thanh toán; thuốc thanh toán không đúng tỷ lệ thanh toán; thuốc đã có trong cơ cấu giá DVKT; thuốc thanh toán BHYT không có giá kê khai, kê khai lại. Kết quả kiểm toán cũng xác định những khoản thanh toán chi phí vật tư y tế không đúng quy định với số tiền hơn 2,9 tỷ đồng.

Qua kiểm toán hồ sơ khám, chữa bệnh thanh toán BHYT năm 2017, KTNN kiến nghị giảm trừ gần 4,2 tỷ đồng do chỉ định thuốc không đúng, thanh toán vật tư y tế, DVKT không đúng quy định. Đồng thời, kiến nghị giảm trừ gần 45,1 tỷ đồng qua kết quả thanh tra, kiểm tra, giám định của cơ quan Bảo hiểm xã hội (BHXH) hiện đang “treo” lại chưa giảm trừ chi phí khám, chữa bệnh BHYT của các cơ sở y tế do thanh toán thuốc, vật tư y tế, dịch vụ kỹ thuật không đúng quy định.

Cùng với các sai sót trên, KTNN xác định các khoản do định mức tiêu hao vật tư chưa hợp lý và thanh toán dịch vụ kỹ thuật vượt công suất tại các cơ sở y tế trong năm 2017 là trên 738 tỷ đồng. Đối với nội dung này, tại Văn bản số 12452/VPCP-KGVX ngày 22/12/2018 của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đã chỉ đạo Bộ Y tế, Bộ Tài

Qua kết quả kiểm toán

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG QUỸ BẢO HIỂM Y TẾ VÀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP:

Kỳ I

Kiến nghị thu hồi về Quỹ Bảo hiểm y tế hơn 168 tỷ đồng

□ N. KIM

Năm 2018, KTNN đã kiểm toán Chuyên đề Việc quản lý và sử dụng Quỹ Bảo hiểm y tế (BHYT) năm 2017 và việc thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp tại các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư. Qua kiểm toán, cùng với việc xác định số kết dư Quỹ BHYT tại thời điểm 31/12/2017, KTNN đã phát hiện, chỉ ra nhiều hạn chế, bất cập trong việc ban hành và thực hiện chính sách pháp luật về quản lý, sử dụng nguồn Quỹ này. Đặc biệt, KTNN đã kiến nghị thu hồi trên 168,1 tỷ đồng (số liệu được làm tròn) về Quỹ BHYT từ các cơ sở y tế, nộp NSNN do cấp trùng thẻ BHYT 18,7 tỷ đồng.



KTNN đã phát hiện hàng loạt khoản thanh toán BHYT không đúng quy định qua kiểm toán công tác chi khám, chữa bệnh năm 2017

Ảnh minh họa

Theo kết quả kiểm toán, kết dư Quỹ BHYT tại thời điểm 31/12/2017 là 40.126,7 tỷ đồng, tăng 149,4 tỷ đồng so với số báo cáo của BHXH Việt Nam.

Về cân đối Quỹ: Năm 2017, Quỹ BHYT bội chi 18.153 tỷ đồng (59/63 tỉnh, thành phố bội chi) bằng 21% tổng thu, 45% số dư Quỹ. Ngoài nguyên nhân khách quan do mức đóng thấp (4,5%), quy định thông tuyến, nợ trốn đóng BHYT... còn có nguyên nhân chủ quan trong việc quản lý, xây dựng và ban hành chính sách pháp luật về BHYT của Bộ Y tế chưa đầy đủ và phù hợp (quy trình khám, chữa bệnh, định mức chưa phù hợp, chưa có giải pháp cân đối Quỹ trung và dài hạn...).

Trong công tác cấp thẻ BHYT, qua kiểm toán đã phát hiện 37.145 thẻ trùng với số tiền hơn 18,7 tỷ đồng. KTNN kiến nghị BHXH Việt Nam chỉ đạo các đơn vị nộp NSNN số tiền do cấp trùng thẻ BHYT trên; đồng thời tăng cường rà soát, kiểm tra danh sách cấp trùng thẻ BHYT cho các đối tượng chính sách trước khi in và cấp thẻ; sớm khắc phục tình trạng cấp trùng thẻ BHYT; chỉ đạo BHXH các tỉnh, thành phố tiếp tục kiểm tra rà soát việc cấp trùng thẻ BHYT cho các đối tượng chính sách được NSNN đóng hoặc hỗ trợ đóng BHYT để nộp vào NSNN.

chính phối hợp với BHXH Việt Nam xử lý dứt điểm các vướng mắc trong thanh, quyết toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT đảm bảo hài hòa quyền lợi của các bên tham gia BHYT.

Hạn chế trong công tác đấu thầu thuốc, vật tư y tế

Liên quan đến công tác đấu thầu thuốc, đấu thầu hóa chất, vật tư y tế, kết quả kiểm toán cho thấy, trong công tác đấu thầu

thuốc chưa có quy định chi tiết quy cách, dạng bào chế, tiêu chuẩn chất lượng của nguyên, vật liệu; việc tổ chức đấu thầu không đem lại hiệu quả kinh tế, không tiết kiệm được thời gian do khi

đấu thầu cũng chỉ có 1 nhà cung cấp tham gia và trúng thầu bằng giá kê hoạch, giá kê khai đối với các thuốc biệt dược, thuốc nhóm PICs I và II, nhóm tương đương sinh học mà chỉ có 1 sản phẩm độc quyền. Trong công tác đấu thầu hóa chất, vật tư y tế cũng chưa ban hành văn bản hướng dẫn riêng về việc đấu thầu mua sắm hóa chất, vật tư y tế; chưa cập nhật giá trúng thầu của vật tư, hóa chất trên phạm vi toàn quốc để làm cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác xây dựng và phê duyệt giá kê hoạch, lựa chọn nhà thầu. Bên cạnh đó, Bộ Y tế chưa hướng dẫn về phân loại vật tư, hóa chất theo nhóm, chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp với từng loại dịch vụ y tế để làm căn cứ phê duyệt giá kê hoạch.

Theo đánh giá của KTNN, việc mua sắm thuốc trúng thầu tập trung quốc gia còn thấp hơn rất nhiều so với kết quả trúng thầu. Tại một số tỉnh, thành phố được kiểm toán, công tác tổ chức đấu thầu thuốc còn nhiều hạn chế, chưa tuân thủ quy định trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Cá biệt có địa phương lựa chọn hình thức mua sắm trực tiếp trái quy định tại khoản 3, Điều 29 Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/5/2016 của Bộ Y tế với tổng giá trị hơn 679,1 tỷ đồng; chấm thầu và lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc trái quy định dẫn đến thiệt hại cho Quỹ BHYT khoảng 4,8 tỷ đồng; lựa chọn loại thuốc đấu thầu có dấu hiệu vi phạm Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ, làm thiệt hại cho Quỹ BHYT khoảng 9,3 tỷ đồng. Với những dấu hiệu sai phạm như trên, KTNN đã có Công văn số 1330/KTNN-CN VII gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra - Bộ Công an để điều tra làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

(Kỳ sau đăng tiếp)

Chung kết Cuộc thi Truy tìm kiểm toán viên tương lai

Ngày 05/5, tại TP. HCM, Vòng chung kết Cuộc thi “X-Audit - Truy tìm kiểm toán viên tương lai” đã tìm ra quán quân mùa đầu tiên. Theo đó, hai thí sinh của Trường Đại học Kinh tế TP. HCM và Đại học Ngoại thương cơ sở 2 đã thể hiện năng lực vượt trội qua các phần thi để trở thành đồng quán quân. Cuộc thi do Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế - Luật (Đại học Quốc gia TP. HCM), Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW) và PwC phối hợp tổ chức, nhằm tạo cơ hội cho

các bạn trẻ tiếp cận với DN lớn, từ đó hoàn thiện bản thân để trở thành kiểm toán viên trong kỷ nguyên 4.0.

Hội chợ việc làm - Cầu nối nhân lực 2019

Vừa qua, Hiệp hội Kế toán Công chứng Australia (CPA Australia) đã phối hợp với Học viện Ngân hàng tổ chức Hội chợ việc làm - Cầu nối nhân lực 2019. Đây là một trong những sự kiện thường niên dành cho sinh viên tài chính, kế toán, kiểm toán chuẩn bị tốt nghiệp có cơ hội tiếp cận với các tổ chức nghề nghiệp, tổ chức tín dụng, DN và tìm kiếm cơ hội việc làm.

Trải nghiệm thực tế kỳ thi tuyển dụng vào Big Four

Tối 04/5, Câu lạc bộ Kế toán - Kiểm toán, Đại học Ngoại thương, Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW) và PwC đã phối hợp tổ chức đêm chung kết Cuộc thi “The Audit Proud”. Cuộc thi mô phỏng thực tế kỳ thi tuyển dụng vào Big Four, nhằm giúp sinh viên tiếp cận với kiến thức, kỹ năng và môi trường làm việc thực tế, mở ra cơ hội nghề nghiệp kiểm toán cho sinh viên ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

BẮC SƠN

Phân bổ ngân sách cho GD&ĐT còn nhiều bất cập

Theo Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính (Bộ GD&ĐT) Trần Tú Khánh, cơ chế quản lý, ngân sách dành cho GD&ĐT được phân cấp mạnh theo chiều dọc cho các địa phương và theo chiều ngang cho các Bộ, ngành. Hiện nay, trong tổng chi NSNN cho giáo dục thì ngân sách địa phương trực tiếp quản lý, sử dụng chiếm tỷ trọng khoảng 89%, ngân sách do các Bộ, ngành, T.Ư quản lý, sử dụng là 11% (trong đó, Bộ GD&ĐT trực tiếp quản lý, sử dụng khoảng gần 5%).

TS. Lê Đình Thăng - Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành III - cũng cho rằng, cơ cấu chi cho GD&ĐT hiện bộc lộ rõ nhiều bất cập. Theo TS. Thăng, một trong những điều kiện để phát triển sự nghiệp GD&ĐT, đó là tăng cường cơ sở vật chất. Tuy nhiên, chi thường xuyên chiếm tỷ lệ rất cao, trong khi chi đầu tư xây dựng cơ bản rất thấp so với nhu cầu thực tế. Bất cập đó dẫn đến việc nguồn chi khó đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp và nâng cao chất lượng dạy học. Cụ thể, các báo cáo kiểm toán tài chính công, tài sản công tại Bộ GD&ĐT qua một số năm cho thấy, chi thường xuyên thường chiếm trên 70% tổng chi ngân sách cho GD&ĐT.

Sự bất hợp lý trong cơ cấu chi cho giáo dục cũng được bà Nguyễn Thị Mai Hoa - Ủy viên Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội - chỉ rõ khi góp ý cho Dự thảo Luật Giáo dục sửa đổi. Theo bà Hoa, trong cơ cấu chi theo cấp học, chi cho giáo dục mầm non và giáo dục phổ

Vấn đề bạn đọc quan tâm

Bất cập trong quản lý, giám sát làm giảm hiệu quả đầu tư cho giáo dục

Bài và ảnh: NGUYỄN LỘC

Là một trong những lĩnh vực được ưu tiên đầu tư, trong những năm qua, tỷ lệ chi ngân sách cho giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) hằng năm tương đương 5% GDP. Tuy nhiên, cơ cấu chi ngân sách cho lĩnh vực này được cho là còn nhiều bất cập; cơ chế giám sát nguồn chi còn lỏng lẻo làm giảm hiệu quả nguồn lực đầu tư.



Nguồn chi ngân sách giáo dục cho nhiệm vụ tăng cường cơ sở vật chất trường học còn thấp

thông chiếm xấp xỉ 70% tổng chi (chủ yếu là chi ngân sách địa phương). Trong khi đó, chi cho đào tạo đại học trên 12%, giáo dục nghề nghiệp xấp xỉ 10%. Tỷ lệ này ảnh hưởng trực tiếp tới chất lượng đào tạo của khối đại học, dạy nghề.

“Việc quy định chi cho giáo dục tối thiểu 20% tổng chi NSNN ngay trong Dự thảo Luật Giáo dục sửa đổi lần này là một điểm nhấn quan trọng trong chính sách dành cho GD&ĐT. Tuy nhiên, cũng nên xác định lại cơ cấu ngân sách đầu tư cho giáo dục bảo đảm hợp lý hơn” - bà Hoa cho biết và đề nghị NSNN cần tập trung hỗ trợ đổi

tượng đặc thù; có giải pháp đẩy mạnh thực hiện chính sách chia sẻ chi phí đào tạo giữa người học và Nhà nước, từ đó để giảm bớt áp lực cho NSNN.

Bên cạnh đó, cơ cấu phân bổ ngân sách cho GD&ĐT còn một số bất cập khác, điển hình như ngân sách phân bổ cho các địa phương được thực hiện dựa trên dân số ở độ tuổi đi học căn cứ quản lý hộ khẩu. Trong khi theo các chuyên gia, thực tế cho thấy, người dân ở các khu vực nông thôn đang đổ về các đô thị, khu công nghiệp, trong khi hộ khẩu vẫn ở địa phương. Như vậy, cách định mức phân bổ

ngân sách không còn phù hợp với thực tế và tạo sức ép rất lớn cho các khu vực này...

Thiếu cơ chế giám sát hiệu quả

Trên thực tế, trong khi cơ chế phân bổ ngân sách cho GD&ĐT đang được phân cấp mạnh mẽ, song do thiếu cơ chế quản lý hữu hiệu, dẫn đến hiệu quả sử dụng nguồn lực này chưa hiệu quả. Tại nhiều cuộc họp liên quan đến việc đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính cho giáo dục, đại diện các Bộ GD&ĐT, Bộ Tài chính đều cho biết không nắm rõ việc sử dụng nguồn lực này của địa phương. “Về cơ bản, kinh phí được giao về địa phương nào thì địa phương đó chịu trách nhiệm sử dụng, đảm bảo đúng mục đích. Còn về trách nhiệm báo cáo, có đơn vị thực hiện, có đơn vị không nên Bộ không thể nắm rõ” - ông Khánh cho biết.

Cũng theo ông Khánh, ngay cả đối với các chương trình mục tiêu của ngành giáo dục, dù theo yêu cầu của chương trình, các địa phương phải báo cáo việc sử dụng kinh phí nhưng việc tuân thủ cũng rất hạn chế.

Thực tế qua công tác kiểm toán thời gian qua cũng cho thấy, tình trạng điều chuyển vốn từ chương trình mục tiêu giáo dục, chương trình kiên cố hóa trường lớp... sang chi cho các chương trình khác, tức là sử dụng vốn không đúng mục đích cũng diễn ra tương đối phổ biến. Đặc biệt, nguồn vốn cân đối từ ngân sách địa phương dành cho GD&ĐT hiện đang được thực hiện không thống nhất giữa các địa phương.

Từ những bất cập nêu trên, kiến nghị của KTNN cũng như ý kiến của nhiều chuyên gia cho rằng, cần xây dựng cơ chế quản lý ngân sách theo ngành, xác định rõ vai trò của Bộ GD&ĐT trong việc tham gia vào quá trình xây dựng ngân sách định kỳ, quản lý và sử dụng ngân sách dành cho giáo dục ở cả cấp T.Ư và địa phương. Đặc biệt, cần chú ý xây dựng cơ chế giám sát hữu hiệu đối với các nguồn chi cho GD&ĐT. “Cơ chế này không chỉ áp dụng riêng với nguồn chi từ ngân sách, mà các nguồn vốn viện trợ, vốn xã hội hóa cũng cần được giám sát chặt chẽ bằng những tiêu chí giám sát phù hợp” - GS,TS. Nguyễn Minh Thuyết - Nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội - lưu ý.■

Smart Train khai giảng các khóa học về quản trị rủi ro

Vừa qua, tại Hà Nội và TP. HCM, Trung tâm Đào tạo Smart Train đã khai giảng các khóa học về quản trị rủi ro dành cho DN, ngân hàng, các tổ chức tài chính; kiểm toán nội bộ ứng dụng theo chuẩn quốc tế (AIA). Đây là những khóa học dành cho lãnh đạo các DN, thành viên ban kiểm soát, ban quản trị, kế toán viên, kiểm toán viên...■

Hướng dẫn sử dụng Phần mềm IMAS.12 cho các kế toán viên

Nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng Phần mềm Kế toán hành chính sự nghiệp vừa được nâng cấp (IMAS.12), từ ngày 07 - 10/5, Hội Kế toán TP. HCM đã mở Lớp Tập huấn sử dụng IMAS.12 dành cho các kế toán viên. Chương trình tập huấn bao gồm: quản lý các nguồn kinh phí, khoản thu phí, lệ phí, quỹ cơ quan, khoản thu hộ, chi hộ, hoạt động kinh doanh, dịch vụ và các hoạt động tài chính khác trên IMAS.12; lập báo cáo quyết toán và báo cáo tài chính trên IMAS.12.■

Deloitte Việt Nam kỷ niệm 28 năm thành lập

Ngày 13/5, Deloitte Việt Nam đã kỷ niệm 28 năm thành lập và phát triển. Trong gần 30 năm phát triển với nhiều thành tựu tiên phong và vượt bậc, Deloitte Việt Nam đã và đang tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu trong ngành tư vấn và kiểm toán, không ngừng vươn lên mạnh mẽ để đạt được những thành công mới.■

BẮC SƠN



Tim hiệu về KTNN

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN VAI TRÒ CHỦ TỊCH ASOSAI GIAI ĐOẠN 2018-2021

(Tiếp theo kỳ trước)

- Tích cực tham gia các nhóm công tác chuyên môn của ASOSAI (Đề án nghiên cứu, kiểm toán hợp tác, các chương trình, hoạt động chung của ASOSAI);

- Chủ động đăng cai tổ chức các sự kiện quốc tế, trong đó ưu tiên các sự kiện thuộc khuôn khổ ASOSAI.

3. Thực hiện vai trò dẫn dắt, lãnh đạo tổ chức ASOSAI trong việc thực hiện các mục tiêu, cam kết trong Tuyên bố Hà Nội và nâng cao vai trò của KTNN Việt Nam trên diễn đàn khu vực và thế giới

- Ứng cử thành viên Ban Điều hành INTOSAI 2019-2024 (6 năm) nhằm tiếp tục nâng cao và khẳng định vị thế, tầm ảnh hưởng của KTNN trong khu vực và trên thế giới;

- Triển khai các nội dung của chương trình nghị sự phát triển của Liên Hợp Quốc đến năm 2030 về phát triển bền vững, trong đó chú trọng quản trị tốt và tăng cường chống tham nhũng thông qua các phương pháp tiếp cận các mục tiêu phát triển bền vững;

- Tăng cường chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, phổ biến các chuẩn mực và tài liệu hướng dẫn về lĩnh vực kiểm toán môi trường;

- Khởi xướng và đẩy mạnh việc thực hiện các cuộc kiểm toán hợp tác giữa các SAI thành viên của ASOSAI về những lĩnh vực kiểm toán được các thành viên quan tâm;

- Xây dựng và ban hành các tài liệu hướng dẫn về kiểm toán môi trường, kiểm toán các mục tiêu phát triển bền vững để các SAI tiến hành kiểm toán môi trường hiệu quả;

- Tăng cường hợp tác với Nhóm công tác về Kiểm toán môi trường của INTOSAI, Chương trình môi trường của Liên Hợp Quốc, Ủy ban của Liên Hợp Quốc về phát triển bền vững (UNCSD).

4. Chủ động phối hợp với Ban Thư ký, Ủy ban Phát triển năng lực, Ủy ban Kiểm toán, các Nhóm công tác của ASOSAI để thực hiện thành công các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược ASOSAI 2016-2021 và các cam kết trong Tuyên bố Hà Nội

- Phối hợp với Tổng thư ký, Chủ tịch Nhóm công tác về kiểm toán môi trường của ASOSAI (ASOSAI WGEA) nghiên cứu và xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện các mục tiêu và cam kết trong Tuyên bố Hà Nội về kiểm toán môi trường vì sự phát triển bền vững;

- Thiết lập cơ chế phối hợp giữa Chủ tịch (KTNN Việt Nam) và Tổng thư ký ASOSAI (KTNN Trung Quốc) nhiệm kỳ 2018-2021;

- Thống nhất với Ban Thư ký, Ủy ban Phát triển năng lực ASOSAI và các bên liên quan về Những sáng kiến phát triển ASOSAI giai đoạn 2019-2021 thực hiện các mục tiêu chiến lược ASOSAI;

- Phối hợp với Nhóm nòng cốt quản lý Kế hoạch chiến lược ASOSAI triển khai các mục tiêu chiến lược 3 năm 2019-2021 và xây dựng Kế hoạch chiến lược ASOSAI 2022-2027;

- Phối hợp với Ủy ban Phát triển năng lực của ASOSAI và Nhóm công tác về Kiểm toán môi trường của ASOSAI đẩy mạnh hoạt động đào tạo, chia sẻ kiến thức trong ASOSAI về những lĩnh vực ưu tiên của ASOSAI.■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Tác động tới đồng bào người lao động

Theo ông Hoàng Quang Phòng - Phó Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, những góp ý từ cộng đồng DN nhằm đảm bảo các vấn đề về quan hệ lao động được xử lý tích cực hơn, hiệu quả hơn khi Bộ luật sửa đổi được ban hành.

Từ phía cơ quan lập pháp, ông Bùi Sỹ Lợi - Phó Chủ nhiệm Ủy ban các vấn đề xã hội của Quốc hội - cũng nhấn mạnh, Bộ luật Lao động được sửa đổi nhằm đảm bảo sự bình đẳng hơn giữa chủ sử dụng lao động với người lao động, trong đó, những ưu tiên dành cho người lao động hết sức thỏa đáng.

Đề cập đến quy mô, mức độ tác động của Bộ luật, ông Bùi Sỹ Lợi cho biết, Dự thảo Bộ luật gồm 17 chương, 221 điều. Dự thảo này giảm 21 điều và sửa 162 điều, bổ sung 48 điều, nhưng các đối tượng điều chỉnh không thay đổi và dự kiến vẫn tác động trực tiếp đến khoảng 37 triệu người lao động. Bộ luật Lao động được sửa đổi nhằm thể chế hóa các quan điểm của Đảng theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành T.Ư Đảng về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNNN; thể hiện cam kết chính trị của Việt Nam đối với các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia, nhất là với Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), sắp tới là Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) và với các cam kết trong Công ước quốc tế 98 (sẽ được Quốc hội phê chuẩn trong Kỳ họp tới), Công ước 87, 105 (sẽ được phê chuẩn theo lộ trình đến năm 2021) và tính khả thi trong thực thi các điều kiện về tiêu chuẩn lao động; đảm bảo sự đồng bộ của hệ thống pháp luật; khắc phục những vướng mắc hiện nay.

Chia sẻ những góc nhìn từ cộng đồng DN, các đại biểu tập trung góp ý đối với những quy

SỬA ĐỔI BỘ LUẬT LAO ĐỘNG:

Đảm bảo quyền lợi và sự bình đẳng cho người lao động

□ H.THỎAN

Tại Hội thảo “Góp ý sửa đổi Dự thảo Bộ luật Lao động từ cộng đồng doanh nghiệp” diễn ra ngày 14/5, tại Hà Nội, một mặt các DN, Hiệp hội ngành hàng có sử dụng nhiều lao động đánh giá cao những điểm sửa đổi, bổ sung của Dự thảo, mặt khác, từ thực tiễn, các đại biểu tiếp tục đóng góp ý kiến hoàn thiện Dự thảo này trước khi Chính phủ trình Quốc hội thông qua vào Kỳ họp Quốc hội sắp tới.



Việc sửa đổi Bộ luật Lao động nhằm đảm bảo sự bình đẳng hơn giữa DN và người lao động

Ảnh minh họa

định liên quan đến các vấn đề về hợp đồng lao động, tiền lương, tăng tuổi nghỉ hưu, giải quyết tranh chấp lao động...

Hài hòa lợi ích của người lao động và chủ doanh nghiệp

Tại Hội thảo, một vấn đề được nhiều ý kiến góp ý là không nên quy định thời gian thử việc 6 ngày đối với lao động phổ thông, “khoảng thời gian này chỉ đủ để DN và người lao động làm quen” - đại diện Hiệp hội Thủy sản nhìn nhận và kiến nghị cần tăng thời gian thử việc với lao động phổ thông là không quá 15 ngày làm việc. Đề xuất này cũng

được ông Trương Văn Cẩn - Hiệp hội Dệt may kiến nghị với Ban soạn thảo Bộ luật.

Liên quan đến quy định làm thêm giờ, các đại biểu đều thể hiện sự đồng tình với quy định mở hơn về số giờ làm thêm được quy định theo năm, chứ không theo tháng như hiện hành. Theo Dự thảo, tổng số giờ làm thêm của người lao động không quá 200 giờ/năm, trừ một số trường hợp đặc biệt do Chính phủ quy định thì được làm thêm giờ không quá 400 giờ/năm. Tuy nhiên, đại diện của các Hiệp hội DN Điện tử, Dệt may, Da giày, Thủy sản... đều kiến nghị nên nâng trần quy

định số giờ làm thêm trong một năm để các DN có thể đáp ứng tính thời vụ, quy mô đơn hàng. Theo bà Đỗ Thị Thúy Hương - Hiệp hội DN Điện tử, nên tăng tổng số giờ làm thêm của người lao động lên không quá 300 giờ/năm và tối đa là 400 giờ/năm. Phòng Thương mại Hoa Kỳ tại Việt Nam (AmCham) cho rằng, khi thực hiện quy định làm thêm giờ, không nên làm khó cho DN bằng thủ tục hành chính, mà chỉ nên để DN làm thủ tục thông báo với cơ quan quản lý nhà nước. Điều này cũng đồng nghĩa với việc tăng thêm cơ hội kinh doanh cho các DN.

Các hiệp hội ngành hàng công nghiệp chế biến, chế tạo sử dụng nhiều lao động nêu trên đều chung ý kiến giữ nguyên tuổi nghỉ hưu đối với người lao động, nam 60 tuổi và nữ 55 tuổi. Hoặc nếu có điều chỉnh thì cần phải có lộ trình, cụ thể là chỉ thực hiện đến khi kết thúc thời kỳ dân số vàng của Việt Nam; đồng thời điều chỉnh kéo dài tuổi nghỉ hưu đối với khối hành chính, sự nghiệp trước và điều chỉnh với khối sản xuất sau.

Về số ngày nghỉ Tết, các đại biểu cho rằng, nên giữ nguyên quy định hiện hành, mặc dù việc kéo dài thời gian nghỉ Tết sẽ gây thiệt hại hơn cho DN, cả về chi phí lẫn thời gian sản xuất.

Từ kinh nghiệm thực tiễn, đại diện Hiệp hội Thủy sản cho rằng, quy định DN có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trong “trường hợp người lao động tự ý bỏ việc không lý do 6 ngày làm việc liên tục hoặc tự ý bỏ việc không lý do 20 ngày làm việc cộng dồn trong 1 năm kể từ ngày đầu tiên tự ý bỏ việc” vẫn tạo kẽ hở cho người lao động, khi họ có thể nghỉ tự do cách quãng, hoặc nghỉ tự do 5 ngày rồi đến ngày thứ sáu lại đi làm... Do đó, Dự thảo nên quy định “trường hợp người lao động tự ý bỏ việc không lý do 5 ngày cộng dồn trong tháng hoặc tự ý bỏ việc không lý do 20 ngày làm việc cộng dồn trong 1 năm kể từ ngày đầu tiên tự ý bỏ việc”.

Đối với quy định về tiền lương, quan điểm trong Dự thảo là cải cách, phân cấp toàn diện cho DN, DN được tự quyết định thang, bảng lương nhưng phải dựa trên giá cả thị trường lao động, tiền lương tối thiểu phải đảm bảo được mức sống tối thiểu. Đồng tình với quan điểm này, Hiệp hội Thủy sản đề xuất thêm, không nên quy định DN phải công khai thang, bảng lương tại nơi làm việc mà nên yêu cầu DN lưu lại và có trách nhiệm xuất trình cho cơ quan nhà nước khi kiểm tra/yêu cầu.■

Chỉ được nhập khẩu máy móc, thiết bị cũ dưới 10 năm tuổi

Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Quyết định số 18/2019/QĐ-TTg quy định việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng. Theo đó, Quyết định không cho phép nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất của DN tại Việt Nam.

Quyết định cũng quy định: Về công suất hoặc hiệu suất còn lại, dây chuyền đã qua sử dụng phải đạt từ 85% trở lên so với công suất thiết kế; mức tiêu hao nguyên, vật liệu, năng lượng không vượt quá 15%

so với thiết kế; công nghệ của dây chuyền công nghệ không thuộc các danh mục cấm, hạn chế chuyển giao theo quy định. Tuổi máy móc, thiết bị đã qua sử dụng không vượt quá 10 năm.■ **THU HƯỜNG**

Ngân sách nhà nước thặng dư tháng thứ 2 liên tiếp

Theo Bộ Tài chính, lũy kế thu NSNN 4 tháng đầu năm đạt 517.870 tỷ đồng, bằng 36,7% dự toán, cùng kỳ năm ngoái đạt 33,8%. Trong đó, lũy kế thu nội địa 4 tháng đạt 424.960 tỷ đồng, bằng 36,2% dự toán, cùng kỳ năm 2018 đạt 33,9% dự toán. Ước tính, cả nước có 52/63 địa phương thu nội địa đạt tiến độ dự toán (trên 32%), trong đó, 40 địa phương thu đạt trên 35% dự toán; 56/63 địa phương thu cao hơn so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế chi NSNN 4 tháng đạt 429.800 tỷ đồng, bằng 26,3% dự toán. Trong đó,

chi đầu tư phát triển đạt 68.500 tỷ đồng; chi trả nợ lãi đạt 39.690 tỷ đồng. Theo Bộ Tài chính, do tiến độ chi thấp hơn tiến độ thu ngân sách nên cân đối NSNN tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2019 có thặng dư. Đây là tháng thứ 2 liên tiếp NSNN có thặng dư.■ **THÚY ANH**

Xuất siêu đạt hơn 700 triệu USD, giảm mạnh so với cùng kỳ

Bộ Công Thương cho biết, 4 tháng đầu năm 2019, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của cả nước ước đạt 156,8 tỷ USD. Trong đó, xuất khẩu đạt 78,76 tỷ USD, tăng 5,8% và nhập khẩu đạt 78,05 tỷ USD, tăng 10,4% so với cùng kỳ năm 2018. Tuy xuất siêu ước đạt 711 triệu USD nhưng vẫn thấp hơn mức 3,7 tỷ USD của cùng kỳ năm 2018.

Xuất khẩu của khu vực kinh tế trong nước đạt 23,33 tỷ USD, tăng 10,5%, chiếm 29,6% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực

có vốn FDI (kể cả dầu thô) đạt 55,43 tỷ USD, tăng 4%, chiếm 70,4% tổng kim ngạch xuất khẩu. Nhập khẩu của khu vực kinh tế trong nước đạt 32,8 tỷ USD, tăng 14,4%; khu vực FDI đạt 45,25 tỷ USD, tăng 7,6%.■ **PHÚC KHANG**

Xuất khẩu nông - lâm - thủy sản 4 tháng ước đạt 12,4 tỷ USD

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết, 4 tháng đầu năm 2019, xuất khẩu một số mặt hàng nông sản có sự phục hồi, kim ngạch xuất khẩu toàn ngành đạt tương đương so với cùng kỳ nhưng thấp hơn so với mục tiêu đã đề ra trong kịch bản tăng trưởng ngành. Theo đó, tháng 4, kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng nông - lâm - thủy sản ước đạt 3,5 tỷ USD. Lũy kế 4 tháng, tổng kim ngạch xuất khẩu nông - lâm - thủy sản ước đạt 12,4 tỷ USD, tương đương so với cùng kỳ.■ **THU HUYỀN**

Tỷ lệ thu gom chưa đạt yêu cầu

Theo thống kê của Bộ Tài nguyên và Môi trường, lượng CTR sinh hoạt phát sinh hiện nay tại các khu đô thị vào khoảng 38.000 tấn/ngày và tại khu vực nông thôn vào khoảng 32.000 tấn/ngày. Tính đến tháng 4/2019, các địa phương có số lượng CTR sinh hoạt phát sinh nhiều là Hà Nội (6.500 tấn/ngày), Thanh Hóa (2.246 tấn/ngày), Hải Phòng (1.715 tấn/ngày), Bắc Ninh (870 tấn/ngày)... Trong khi đó, tỷ lệ thu gom hiện nay tại khu vực nội thành của các đô thị trung bình chỉ đạt khoảng 85,5% và tại khu vực ngoại thành của các đô thị trung bình đạt khoảng 60% so với lượng phát sinh. Đáng lo ngại hơn cả, hiện tỷ lệ thu gom tại khu vực nông thôn còn thấp, trung bình đạt khoảng 40 - 55% so với lượng phát sinh.

Đánh giá về thực trạng này, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Võ Tuấn Nhân cho biết: Quản lý CTR là vấn đề phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực, nhiều địa phương. Mặc dù tỷ lệ thu gom CTR vẫn tăng hằng năm nhưng do lượng CTR phát sinh lớn, năng lực thu gom còn hạn chế, cùng với ý thức cộng đồng chưa cao nên tỷ lệ thu gom vẫn chưa đạt yêu cầu. Công tác quản lý CTR còn nhiều bất cập, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh trật tự trên nhiều địa phương.

Lý giải nguyên nhân khiến việc quản lý CTR ở nước ta còn hạn chế, các chuyên gia đều cho rằng, khó khăn hiện nay là Việt Nam chưa đầu tư đồng bộ các trạm trung chuyển CTR tại các đô thị lớn. Bên cạnh đó, kinh phí đầu tư hạn chế, thiếu kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng, chi phí đầu tư hạ tầng cho các cơ sở xử lý lớn. Trong khi đó, việc kêu gọi nguồn vốn xã hội hóa gặp nhiều khó khăn. Một số bãi rác

Thống nhất đầu mối quản lý chất thải rắn

LONG HOÀNG

Quản lý chất thải rắn (CTR) đang là vấn đề nhức nhối được dư luận xã hội đặc biệt quan tâm. Theo thống kê, hiện nay, tổng lượng CTR thải ra môi trường khoảng 13 triệu tấn/năm, trong khi đó, tỷ lệ thu gom mới đạt 85% ở khu vực đô thị và 45% ở khu vực nông thôn.



Công tác quản lý CTR còn nhiều bất cập

Ảnh minh họa

tại khu vực nông thôn phát sinh tự phát không theo quy hoạch phê duyệt, một bộ phận lớn người dân vẫn vứt rác bừa bãi...

Ngoài ra, công nghệ xử lý CTR hiện nay chủ yếu là chôn lấp, hầu hết công nghệ xử lý CTR sinh hoạt nhập khẩu không phù hợp với thực tế, chưa được phân loại tại nguồn, nhiệt trị của CTR sinh hoạt thấp. Thiết bị, công nghệ xử lý CTR chế tạo trong nước chưa đồng bộ, hiện đại. Kinh phí cho hoạt động thu gom, vận chuyển xử lý CTR chủ yếu dựa vào ngân sách tại các địa phương. Trong khi đó, mức thu phí vệ sinh hiện nay còn rất thấp

nên chỉ bù đắp một phần chi phí thu gom, vận chuyển.

Chấm dứt tình trạng chồng chéo vai trò quản lý

Một thực trạng hiện nay ở nước ta là có tới 7 Bộ cùng quản lý CTR trong nhiều năm qua. Cụ thể, ngoài Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, quản lý chất thải từ hoạt động xây dựng và CTR sinh hoạt. Bộ Y tế phụ trách hoạt động bảo vệ môi trường trong hoạt động y tế. Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý nhiên liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng, vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn,

chất thải phóng xạ. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý chất thải trong nông nghiệp. Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết chất thải nguy hại, CTR phát sinh từ hoạt động giao thông, vận tải. Bộ Công Thương ban hành Thông tư về quản lý môi trường trong lĩnh vực công thương.

Nêu ra những bất cập của thực trạng này, ông Nguyễn Hưng Thịnh - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường - cho biết: Dù nhiều Bộ, ngành cùng tham gia quản lý về CTR nhưng thực tế, cơ chế phối hợp giữa các Bộ liên quan với Bộ Tài

nguyên và Môi trường vẫn thiếu các quy định để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật về quản lý CTR, đặc biệt sau khi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật không quy định hình thức thông tư liên tịch.

Ngoài ra, theo ông Thịnh, các quy định của pháp luật hiện hành không có quy định cụ thể về xây dựng, chỉ đạo thực hiện chiến lược, chính sách, chương trình, đề án, quy hoạch, kế hoạch về quản lý CTR đối với các Bộ liên quan, mà chủ yếu các Bộ, ngành thực hiện các hoạt động này căn cứ theo phạm vi, lĩnh vực quản lý của ngành...

Đánh giá về vấn đề này, Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân chia sẻ: Công tác quản lý CTR còn nhiều bất cập, chồng chéo giữa nhiều Bộ, ngành, dẫn tới tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh trật tự trên nhiều địa phương. Chính vì vậy, cần xây dựng được mô hình quản lý thống nhất một đầu mối đối với CTR để giải quyết những bất cập trên.

Thông tin từ Bộ Tài nguyên và Môi trường cho biết, Chính phủ đã thông qua Nghị Quyết số 09/NQ-CP ngày 03/02/2019 giao Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối, thống nhất quản lý nhà nước về CTR; giao chủ tịch UBND cấp tỉnh chịu trách nhiệm toàn diện về vấn đề rác thải và xử lý rác thải trên địa bàn. Hiện, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã rà soát các văn bản quy định pháp luật liên quan đến quản lý CTR để trình Chính phủ xem xét phê duyệt Đề án tổng thể về quản lý về loại chất thải này.■

Hạn mức giao dịch ví điện tử cá nhân không quá 100 triệu đồng/tháng

Đây là một trong những nội dung đáng chú ý tại Dự thảo Thông tư sửa đổi Thông tư số 39/2014/TT-NHNN hướng dẫn về dịch vụ trung gian thanh toán, đang được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đưa ra lấy ý kiến.

Dự thảo Thông tư có nhiều quy định cụ thể để quản lý hoạt động trung gian thanh toán và ví điện tử. Đáng chú ý, Dự thảo quy định hạn mức giao dịch qua ví điện tử tối đa không quá 20 triệu đồng/ngày và 100 triệu đồng/tháng đối với cá nhân; 100 triệu đồng/ngày và 500 triệu đồng/tháng đối với tổ chức. Dự thảo quy định người dùng phải khai báo thông tin cá nhân khi mở ví và không được mở quá 1 ví điện tử tại một tổ chức cung ứng dịch vụ. Các tổ chức cung ứng dịch vụ phải có công cụ cho phép NHNN theo dõi hệ thống và các số liệu giao dịch, nhằm giảm thiểu các dịch vụ này bị lợi dụng để thực hiện các hoạt động bất hợp pháp.■

N. HỒNG

Gần 150 triệu USD đầu tư ra nước ngoài

Theo Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), từ đầu năm 2019 đến hết tháng 4, tổng vốn đầu tư Việt Nam ra nước ngoài cấp mới và tăng thêm đạt 149,5 triệu USD. Trong đó, có 44 dự án được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới với tổng vốn đầu tư bên Việt Nam gần 96 triệu USD. Có 9 dự án điều chỉnh vốn đầu tư với vốn đầu tư Việt Nam tăng thêm là 53,5 triệu USD. Lĩnh vực hoạt động chuyên môn khoa học công nghệ dẫn đầu về vốn đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài với tổng vốn đăng ký mới và tăng thêm là 81,7 triệu USD, chiếm 54,7% tổng vốn đầu tư; tiếp đến là lĩnh vực ngân hàng với 36 triệu USD và bán buôn, bán lẻ với 16,4 triệu USD. Việt Nam đã đầu tư sang 23 quốc gia, vùng lãnh thổ, trong đó, dự án lớn nhất là đầu tư sang Tây Ban Nha với số vốn 59,8 triệu USD, chiếm 40% tổng vốn đầu tư...■

QUỲNH ANH

Đảm bảo lao động tự do phát triển bền vững trong môi trường hội nhập

Đây là thông tin được chia sẻ tại Tọa đàm về vấn đề lao động trong Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức mới đây.

EVFTA, vấn đề lao động là một chương quan trọng và được các bên rất quan tâm. Trong bối cảnh Bộ luật Lao động 2012 đang được sửa đổi, EVFTA đang được xem xét ký kết, phê chuẩn, các đại biểu cho rằng, cần quy định rõ hơn về lao động, việc làm và trách nhiệm của các bên cần được quy định rõ hơn.

Đại diện Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) tại Việt Nam cho biết, ILO cam kết giúp Việt Nam và EU thực hiện các tiêu chuẩn về lao động. Những hướng dẫn này rất quan trọng, đáp ứng tiêu chuẩn về lao động, việc làm, giúp DN thực hiện cam kết của mình.■

PHỐ HIỂN

TIN VĂN

- Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng vừa chủ trì Hội nghị trực tuyến với các địa phương nhằm đánh giá tình hình và triển khai các giải pháp phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu Phi.

- Tổng cục Đường bộ (Bộ Giao thông vận tải) vừa có Văn bản gửi Bộ Giao thông vận tải đề xuất tăng mức xử phạt vi phạm nồng độ cồn cao nhất lên tới 40 triệu đồng và tước Giấy phép lái xe 24 tháng.

- Theo phương án mới nhất được Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất trong Dự thảo Luật PPP, quy mô tối thiểu đề dự án được đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) là 200 tỷ đồng, mức thấp nhất của dự án nhóm B.

- Bộ Giao thông vận tải vừa có Văn bản báo cáo Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình về việc cho phép triển khai thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ tại trạm BOT Cai Lậy (Tiền Giang) theo phương án đã được Thủ tướng Chính phủ có ý kiến.■

HÒA LÊ

Quản lý thuế đối với thương mại điện tử vẫn còn nhiều thách thức

Tại Hội thảo “Quản lý thuế trong nền kinh tế số” do Tổng cục Thuế và Ngân hàng Thế giới (WB) vừa tổ chức, ông Lưu Đức Huy - Vụ trưởng Vụ Chính sách, Tổng cục Thuế - cho biết: Chính sách thuế hiện hành không phân biệt hoạt động kinh doanh theo phương thức truyền thống và hoạt động kinh doanh TMĐT. Để mở rộng nguồn thu, tránh thất thu với loại hình kinh doanh đầy tiềm năng này, Tổng cục Thuế cùng các cơ quan liên quan đã xây dựng và hoàn thiện chính sách quản lý thuế trong hoạt động kinh doanh trên nền tảng kỹ thuật số và TMĐT. Tuy nhiên, cơ quan quản lý vẫn khó xác định đúng bản chất đối với một số giao dịch trong nền kinh tế chia sẻ để làm cơ sở tính thuế. Một số hoạt động TMĐT như kinh doanh “tiền ảo”, “tài sản kỹ thuật số” chưa có trong danh mục ngành nghề kinh doanh; việc quản lý thu thuế nhà thầu đối với các giao dịch TMĐT xuyên biên giới vẫn còn bất cập, nhất là đối với thu nhập phát sinh từ các trang mạng xã hội như: Facebook, Youtube, Google... Hiện nay, các DN và cá nhân hoạt động trên các trang mạng này có tốc độ tăng trưởng rất nhanh. Nhiều DN có doanh thu mỗi năm lên tới hàng trăm tỷ đồng và những khoản thu nhập đó đều được chuyển về Việt Nam cho người thụ hưởng thông qua các ngân hàng thương mại trong nước. Tuy nhiên, chỉ một số DN có kê khai và nộp thuế, còn lại các nhà thầu nước ngoài, các cá nhân có phát sinh thu nhập vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ này. Ngoài ra, việc quản lý hoạt động bán hàng, cung cấp dịch vụ, sản phẩm số trên website và các trang mạng xã hội khác cũng rất khó khăn...

Ông Phạm Đạt - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Fado (đơn vị quản lý sản giao dịch xuyên biên giới) - cho biết: Đa số các DN nước ngoài đều có ý thức thực hiện

Chính sách thuế thương mại điện tử - đâu là giải pháp hiệu quả?

□ THÙY ANH

Chính sách thuế hiện hành không phân biệt hoạt động kinh doanh theo phương thức truyền thống và hoạt động kinh doanh thương mại điện tử (TMĐT). Nhiều tổ chức, cá nhân thu lợi hàng trăm tỷ đồng từ các trang mạng xã hội như: Facebook, Youtube, Google... mà không nộp thuế. Giới chuyên gia đã đề xuất nhiều giải pháp để việc quản lý thuế đối với TMĐT đạt hiệu quả cao hơn.

nghĩa vụ thuế. Tuy nhiên, cơ chế hiện nay chưa cho phép chuyển trả khoản tiền mà Công ty Fado đang tạm giữ để thanh toán cho các DN nước ngoài, vì Ngân hàng Nhà nước chỉ thực hiện thanh toán đối với tổ chức nước ngoài, trong khi người mua hàng chỉ là những cá nhân nhỏ lẻ đứng tên nhập khẩu hàng hóa. Vì thế, Công ty phải thực hiện thu hộ và chuyển tiền trả cho DN nước ngoài.

Cũng theo ông Phạm Đạt, việc xây dựng chính sách thuế đối với hoạt động TMĐT cần phải đơn giản, dễ thực hiện và giảm chi phí tuân thủ cho DN. Điều này rất quan trọng, bởi lẽ, nếu chính sách thuế chặt chẽ và chi phí tuân thủ của DN cao thì sẽ gây ra các rào cản đối với sự phát triển của nền kinh tế số, tạo ra tình trạng tham nhũng vặt, DN để có xu hướng tìm giải pháp khác thuận lợi hơn, thậm chí là tìm cách trốn thuế.

Chính sách thuế thương mại điện tử cần đơn giản, dễ thực hiện

Góp ý cho chính sách thuế đối với hoạt động TMĐT, ông Phạm Đạt cho rằng, Việt Nam đã ký kết rất nhiều hiệp định đa phương, theo đó, thuế suất đối với nhiều mặt hàng chỉ từ 0 - 5%. Điều này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến việc thu ngân sách. Các kênh TMĐT tuy nhập khẩu đơn chiếc, nhỏ lẻ nhưng số lượng giao dịch nhiều nên doanh thu hằng năm cũng khá lớn. Nếu chính sách thuế đơn giản, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động TMĐT thì Nhà nước có thể thu được số thuế không nhỏ. Do



Việc xây dựng chính sách thuế đối với hoạt động TMĐT cần đơn giản, dễ thực hiện cho các DN
Ảnh minh họa

đó, Việt Nam có thể thành lập trung tâm dữ liệu của DN TMĐT xuyên biên giới và yêu cầu các sản phẩm giao dịch điện tử đều phải thanh toán thông qua trung tâm dữ liệu quốc gia. Khi đó, cơ quan thuế, cơ quan hải quan, Ngân hàng Nhà nước có thể truy cập, đối chiếu, thực hiện thanh, kiểm tra, giúp cho việc thu thuế được minh bạch.

Đề cập đến các giải pháp để quản lý thuế đối với các giao dịch điện tử xuyên biên giới, ông Jonathan Leigh Pemberton - Chuyên gia thuế cấp cao của WB - cho rằng: Đối với thuế gián thu (thuế giá trị gia tăng - GTGT), nhiều nước áp dụng nguyên tắc người dùng ở đâu thì cơ sở tính thuế là tại nước đó. Nghĩa là, nếu người dùng tại Việt Nam thì cơ sở thuế tại Việt Nam, nghĩa vụ thuế của các tổ chức cung cấp dịch vụ cũng phát sinh tại Việt Nam. Trường hợp nhà cung cấp dịch vụ

ở ngoài Việt Nam thì việc khai thuế, nộp thuế phải được thực hiện bằng phương thức điện tử.

Một nguyên tắc khác là việc quản lý thuế phải công bằng giữa loại hình kinh doanh truyền thống và kinh doanh TMĐT. Các cơ chế, chính sách về thuế phải tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động TMĐT phát triển, không tạo ra rào cản đối với người tiêu dùng. Các nước thường đơn giản hóa việc đăng ký, kê khai, nộp thuế và các bước này đều được thực hiện qua mạng internet...

Đồng quan điểm với chuyên gia WB, ông Lê Anh Dũng - Phó Vụ trưởng Vụ Thanh toán, Ngân hàng Nhà nước - cho biết: Để quản lý thuế đối với hoạt động TMĐT xuyên biên giới, các giao dịch cần phải được thanh toán thông qua các cổng thanh toán trực tuyến do Ngân hàng Nhà nước cấp phép. Ngoài ra, ông Dũng cũng khuyến

ngợi Tổng cục Thuế nên xây dựng cơ sở dữ liệu có kết nối với ngành ngân hàng, viễn thông..., ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại để cập nhật kịp thời việc kê khai, nộp thuế.

Theo ông Lưu Đức Huy, Dự thảo Luật Quản lý thuế (sửa đổi) đã bổ sung quy định: Nhà cung ứng nước ngoài không có cơ sở thường trú ở Việt Nam có hoạt động thương mại điện tử thì có nghĩa vụ đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam. Tổng cục Thuế sẽ hướng dẫn tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động kinh doanh trên mạng kê khai và nộp thuế. Đây là một trong những giải pháp để quản lý thuế đối với các DN nước ngoài có phát sinh doanh thu và thu nhập tại Việt Nam.

Đồng tình với giải pháp được ngành thuế đưa ra, tuy nhiên, bà Nguyễn Văn Chi - Ủy viên thường trực Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội - vẫn băn khoăn về việc sẽ xây dựng cơ chế như thế nào để đảm bảo thực thi quy định các DN cung cấp dịch vụ sản phẩm ở nước ngoài phải kê khai và nộp thuế tại Việt Nam. Nếu được thông qua, đây sẽ là chính sách mới nên không thể đảm bảo tất cả các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài có phát sinh thu nhập, có hoạt động kinh doanh tại Việt Nam sẽ thực thi đầy đủ. Do đó, ban đầu nên đi từ việc quản lý DN lớn đến đối tượng nhỏ. Cơ quan thuế cần phải hoàn thiện khung pháp lý để đảm bảo chính sách thu công bằng, tạo thuận lợi nhất cho người nộp thuế.■

Tự hào hàng Việt sau 10 năm vận động người tiêu dùng

Bộ Công Thương vừa tổ chức Chương trình Nhận diện hàng Việt Nam - Tự hào hàng Việt Nam để đánh dấu 10 năm triển khai thực hiện Cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam.

Theo đánh giá, sau 10 năm, Cuộc vận động đã tạo được niềm tin và sự quan tâm mua sắm, tiêu dùng hàng Việt. Kết quả điều tra cho thấy, 92% người tiêu dùng “Rất quan tâm” và “Quan tâm” đến Cuộc vận động; 63% “Tự xác định khi mua hàng hoá sẽ ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; 54% “Khuyến người thân trong gia đình, bạn bè, người quen biết nên mua hàng Việt Nam”. Báo cáo của các sở công thương cho biết, tỷ lệ hàng Việt đạt từ 80% đến trên 90% tại các kênh phân phối hiện đại và từ 60% trở lên tại các kênh bán lẻ truyền thống. Từ chỗ phải vận

động, đến nay, nhiều sản phẩm đã chinh phục được người tiêu dùng, trong đó, nhiều sản phẩm trở thành niềm tự hào của người Việt Nam.■

H.THỎAN

20,2 triệu USD hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ

Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) vừa nhận được 20,2 triệu USD từ Quỹ Sáng kiến tài chính dành cho nữ doanh nhân (We-Fi) để hỗ trợ các DN nhỏ và vừa (DNNVV) do phụ nữ làm chủ tại Việt Nam và Thái Bình Dương. Đây là khoản viện trợ không hoàn lại, giúp tài trợ cho Chương trình Tăng tốc phát triển mạnh mẽ DN của phụ nữ ở Đông Nam Á và Thái Bình Dương (WAVES).

Khoảng 5.000 DNNVV do phụ nữ làm chủ ở Việt Nam và khu vực Thái Bình Dương sẽ được hưởng lợi từ Chương trình

5 năm này. WAVES sẽ tập trung vào các chương trình cung cấp kiến thức cơ bản về tài chính và thúc đẩy kinh doanh, hướng dẫn tư vấn, giúp họ trang bị những kỹ năng cần thiết để vận hành và mở rộng DN của mình...■

D. KHOA

Thu 552 tỷ đồng từ kiểm tra sau thông quan

Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính) cho biết, từ đầu năm đến ngày 30/4, ngành hải quan đã thực hiện 847 cuộc kiểm tra sau thông quan, bao gồm tại trụ sở người khai hải quan và tại trụ sở cơ quan hải quan. Qua kiểm tra, cơ quan hải quan đã ấn định thuế và xử phạt vi phạm hành chính 550 tỷ đồng, bằng 74% so với cùng kỳ năm 2018; thu nộp vào NSNN, bao gồm từ năm 2018 chuyển sang với số tiền là 552 tỷ đồng, bằng 79% so với cùng kỳ năm 2018.■

MINH ANH

75 doanh nghiệp được tặng Giải thưởng Chất lượng quốc gia

Thủ tướng Chính phủ vừa quyết định tặng Giải Vàng chất lượng quốc gia năm 2018 cho 22 DN và tặng Giải thưởng Chất lượng quốc gia năm 2018 cho 53 DN. Cụ thể, Giải Vàng chất lượng quốc gia được trao cho 22 DN gồm: 9 DN sản xuất lớn; 8 DN sản xuất nhỏ và vừa và 5 DN dịch vụ nhỏ và vừa. Trong 53 DN nhận Giải thưởng Chất lượng quốc gia, có 20 DN sản xuất lớn; 21 DN sản xuất nhỏ và vừa; 1 DN dịch vụ lớn; 11 DN dịch vụ nhỏ và vừa. Giải thưởng Chất lượng quốc gia là một hình thức tôn vinh, khen thưởng hằng năm ở cấp quốc gia của Thủ tướng Chính phủ cho các tổ chức, DN đạt thành tích xuất sắc về chất lượng trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ; giúp DN có điều kiện học hỏi, đánh giá và cải tiến một cách toàn diện các hoạt động quản lý, chất lượng sản phẩm...■

THU HUYỀN

Doanh nghiệp nhỏ và vừa khó tiếp cận vốn

Theo ông Nguyễn Quang Vinh - Tổng Thư ký Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), mục tiêu Việt Nam đặt ra là đến năm 2020, cả nước có 1 triệu DN hoạt động. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay, chúng ta mới có gần 700.000 DN. Như vậy, để đạt được mục tiêu, chúng ta chỉ còn hơn 1 năm nữa để phát triển thêm khoảng 300.000 DN mới đi vào hoạt động.

Bên cạnh đội ngũ DNNVV đăng ký thành lập mới trong thời gian tới, kỳ vọng hoàn thành mục tiêu trên đang được trông chờ vào sự chuyển đổi của các hộ kinh doanh thành DN, bởi lực lượng này đang chiếm quân số khá đông, tới hơn 2 triệu hộ. Thế nhưng, thực tế cho thấy, nhiều hộ kinh doanh cá thể lại không muốn trở thành DN. Để khắc phục thực trạng này, ông Nguyễn Quang Vinh cho biết, Bộ Tài chính đã có Thông tư hướng dẫn hỗ trợ hộ kinh doanh thành DN. Ngoài việc đáp ứng các yêu cầu của pháp luật, hệ thống kế toán của hộ kinh doanh cá thể cũng phải phù hợp để khi trở thành DN, họ có cơ hội tiếp cận vốn.

Tiếp cận nguồn vốn cũng là thách thức không nhỏ đối với các hộ kinh doanh cá thể. Hiện nay, theo báo cáo, khoảng 70% DNNVV chưa tìm ra nguồn vốn. Câu hỏi được nêu ra là vấn đề vướng mắc nằm ở đâu, có phải do mô hình, năng lực quản trị của DN?

Từ góc độ cơ quan quản lý, ông Đặng Quyết Tiến - Cục trưởng Cục Tài chính DN (Bộ Tài chính) - nhận định, các giải pháp về thuế và tín dụng có vai trò rất quan trọng đối với DN, nhất là với DNNVV. Thuế mang

Giải bài toán vốn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

□ QUỲNH ANH

Vốn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) vẫn luôn là một trong những vấn đề được nhiều chuyên gia, nhà quản lý và chính các DNNVV quan tâm hàng đầu, khi mà đa phần các DN này vẫn khó tiếp cận vốn.



DNNVV vẫn gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận nguồn vốn

Ảnh minh họa

tính động lực, còn vốn giúp DN có thể đột phá, chủ động trong hội nhập, nhưng vẫn có chính sách thuế, tín dụng khiến DN vất vả...

Chung nhận định trên, bà Nguyễn Thị Cúc - Chủ tịch Hội Tư vấn Thuế - cũng cho rằng, các chính sách đang nghiêng về an toàn cho cơ quan quản lý, nặng rủi ro cho DN. Để tạo môi trường cho DN phát triển, cơ quan quản lý nhà nước phải tiếp tục hoàn thiện chính sách, tạo điều kiện bình đẳng cho các DN.

Theo đại diện Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính (Bộ Tài chính), thực tế cho thấy, nhiều hồ sơ dự án của DNNVV trình lên rất sơ sài.

Thêm vào đó, vốn chủ sở hữu của nhiều DNNVV rất thấp, chỉ khoảng 1 - 2 tỷ đồng, như vậy, điều kiện này rất khó thuyết phục được ngân hàng cho vay vốn. Để tháo gỡ khó khăn cho các DNNVV, việc cho vay vốn nên được thực hiện thông qua Quỹ Bảo lãnh DNNVV.

Mở ra cơ hội cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

Mới đây, Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 39/2019/NĐ-CP (có hiệu lực từ ngày 01/7/2019) về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển DNNVV với vốn điều lệ tối thiểu là 2.000 tỷ đồng. Đây là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách,

hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận và do Thủ tướng Chính phủ thành lập. Quỹ hoạt động theo mô hình Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và có những quy định cụ thể về hồ sơ, trình tự, thủ tục cho vay đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch. Quỹ thực

hiện chức năng cho vay, tài trợ

DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị. Theo đó, Quỹ trực tiếp cho vay đối với DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị có nhu cầu vay vốn và cho vay gián tiếp đối với DNNVV thông qua giao vốn cho ngân hàng thương mại.

Cụ thể, Nghị định quy định DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị phải có dự án, phương án sản xuất, kinh doanh khả thi, đảm bảo nguồn vốn chủ sở hữu tối thiểu 20% tổng vốn đầu tư của dự án, đáp ứng các quy định về bảo đảm tiền vay theo quy định pháp

luật. Lãi suất cho vay trực tiếp của Quỹ bằng 80% mức thấp nhất lãi suất cho vay thương mại, mức thấp nhất của lãi suất cho vay thương mại được xác định trên cơ sở so sánh lãi suất cho vay của 4 ngân hàng thương mại có vốn nhà nước và tổng tài sản lớn nhất tại thời điểm xác định lãi suất cho vay của Quỹ. Tuy nhiên, mức cho vay đối với mỗi dự án, phương án sản xuất, kinh doanh tối đa không quá 80% tổng mức vốn đầu tư của từng dự án, phương án. Tổng mức cho vay của Quỹ đối với một DNNVV không được vượt quá 15% vốn điều lệ thực có của Quỹ, thời hạn cho vay tối đa không quá 7 năm.

Ngoài chức năng cho vay đối với DNNVV, Quỹ còn tiếp nhận và quản lý nguồn vốn vay, tài trợ, viện trợ, đóng góp, ủy thác của các tổ chức, cá nhân để hỗ trợ DNNVV. Trong đó, Quỹ tài trợ vốn cho DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị thông qua phương thức cấp vốn không hoàn lại từ nguồn vốn vay, tài trợ, viện trợ, đóng góp, ủy thác của các tổ chức, cá nhân hoặc vốn bổ sung từ kết quả hoạt động của Quỹ. Điều kiện được đặt ra là DN phải có dự án, phương án sản xuất, kinh doanh có hiệu quả. Mức tài trợ vốn được quy định không quá 1 tỷ đồng cho một dự án, phương án sản xuất, kinh doanh nhưng không quá 50% vốn đầu tư xây dựng nhà xưởng, mua máy móc thiết bị.

Để hỗ trợ DNNVV sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, Nghị định cũng quy định Quỹ thực hiện các hoạt động hỗ trợ tăng cường năng lực cho DNNVV bao gồm: tổ chức hội thảo, truyền thông, đào tạo, tư vấn, xúc tiến đầu tư, thương mại, cung cấp thông tin, cơ sở dữ liệu...■

PV GAS D góp phần phát triển thị trường khí

Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (PV GAS D) vừa tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

Theo Báo cáo tại Đại hội, năm 2018, PV GAS D hoàn thành vượt mức tất cả kế hoạch đề ra. Tổng sản lượng cấp khí đạt 977 triệu Sm³, vượt 12,7% kế hoạch. Doanh thu đạt 8.142 tỷ đồng, tăng 20% so với năm trước và vượt 14,9% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 306,67 tỷ đồng, tăng 16,6% và vượt 33,3% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 243,12 tỷ đồng, tăng 16,5% và vượt 34,92% kế hoạch. Năm 2019, PV GAS D đặt mục tiêu vận hành an toàn, hiệu quả các hạng mục/công trình khí; thực hiện tốt công tác bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp tối đa khí và các sản phẩm khí cho khách hàng; hoàn thành xây dựng Chiến lược phát triển đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035 phù hợp với Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp khí Việt Nam.■

P.KHANG

Sacombank triển khai nâng cấp khung kiểm toán nội bộ

Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) và KPMG Việt Nam vừa ký kết hợp đồng và khởi động Dự án “Nâng cấp khung kiểm toán nội bộ” cho Sacombank.

Dự án được triển khai với mục tiêu tư vấn, đào tạo các kiến thức và phương pháp luận mới để thực hiện các chương trình kiểm toán, đánh giá kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro cho Sacombank theo yêu cầu của Basel II. Theo đó, thông qua quá trình cải tiến hoạt động theo hướng từ tập trung kiểm toán tuân thủ sang chú trọng rà soát, đánh giá hệ thống và nâng cao quản trị rủi ro, bộ máy kiểm toán nội bộ của Sacombank sẽ có nhiều tiềm lực hơn để gia tăng tỷ trọng tham vấn, hướng đến xây dựng và duy trì hệ thống quản trị vững mạnh, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, góp phần làm gia tăng giá trị thương hiệu, nâng cao vị thế, uy tín của Ngân hàng.■

ĐĂNG KHOA

Từ ngày 01/7, giá vé máy bay nội địa hạng phổ thông tối đa 3,75 triệu đồng

Bộ Giao thông vận tải vừa ban hành Thông tư số 17/2019/TT-BGTVT về việc ban hành khung giá dịch vụ vận chuyển hành khách trên các đường bay nội địa. Theo đó, khung giá dịch vụ vận chuyển hành khách trên đường bay nội địa được quy định cụ thể như sau: Mức giá vé tối đa hạng phổ thông cho một chiều đi với khoảng cách dưới 500 km nhóm đường bay phát triển kinh tế - xã hội là 1,6 triệu đồng/vé, nhóm đường bay khác là 1,7 triệu đồng/vé. Khoảng cách từ 500 - 850 km có giá tối đa 2,2 triệu đồng/vé; 850 - 1.000 km có giá tối đa 2,79 triệu đồng/vé và 1.000 - 1.280 km có giá 3,2 triệu đồng/vé. Mức giá vé cao nhất một chiều cho cự ly từ 1.280 km trở lên là 3,75 triệu đồng/vé. Giá trên đã bao gồm toàn bộ chi phí hành khách phải trả cho 1 vé máy bay trừ các khoản thuế giá trị gia tăng, thu hộ như: giá phục vụ hành khách, giá đảm bảo an ninh hành khách, hành lý và giá dịch vụ tăng thêm. Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/7/2019.■

LÊ HÒA

TIN VẤN

+ Thủ tướng Chính phủ vừa phê duyệt Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định đến năm 2040.

+ Mới đây, Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng đã có ý kiến chỉ đạo về việc đầu tư xây dựng Dự án Cảng hàng không Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

+ Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu và gian lận thương mại và hàng giả đã có Văn bản đề nghị các đơn vị tăng cường xử lý vi phạm với các hàng hoá giả mạo nhãn mác hàng Việt Nam.

+ Từ ngày 08 - 10/5, Bộ Công Thương chủ trì 3 đoàn kiểm tra đồng thời các tổng công ty điện lực tại miền Bắc, miền Trung, miền Nam, Tổng công ty Điện lực TP. Hà Nội và Tổng công ty Điện lực TP. HCM về tình hình thực hiện điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân và quy định giá bán điện.■

H. LONG

Tin tức

Đang đánh giá thực trạng chính sách tiền lương

Liên quan đến Đề án Cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong DN theo Nghị quyết số 27-NQ/TW, đại diện Bộ Nội vụ mới đây cho biết, hiện nay, các Bộ, cơ quan đang tổng hợp, đánh giá thực trạng chính sách tiền lương, chế độ phụ cấp của cán bộ, công chức, viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý qua các giai đoạn; rà soát văn bản quy định về chính sách tiền lương. Trên cơ sở đó, các Bộ, cơ quan sẽ đề xuất thiết kế bảng lương và chế độ phụ cấp theo nội dung cải cách chính sách tiền lương tại Đề án để gửi Bộ Nội vụ tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.■ **NGUYỄN LỘC**

Lùi thời gian công bố điểm thi trung học phổ thông quốc gia 2019

Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo, kết quả Kỳ thi Trung học phổ thông (THPT) quốc gia 2019 sẽ được công bố chậm 3 ngày so với năm 2018 (lùi đến ngày 14/7). Việc điều chỉnh này nhằm giúp các cơ quan chức năng có thời gian rà soát, ngăn chặn dấu hiệu vi phạm nảy sinh.

Cũng theo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Kỳ thi năm nay có hơn 886.000 thí sinh đăng ký dự thi. Tổng số thí sinh đăng ký xét tuyển vào đại học, cao đẳng là 652.980, chiếm 73,65%. Trong tổng số hơn 886.000 thí sinh đăng ký dự thi THPT quốc gia năm 2019, có 38.389 thí sinh tự do, chiếm 4,33%.■ **LỘC NGUYỄN**

Triển lãm “Kiêu hãnh Trường Sơn”

Nhân kỷ niệm 60 năm Ngày mở đường Hồ Chí Minh - Ngày truyền thống Bộ đội Trường Sơn (1959-2019), Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam phối hợp với Hội Nữ chiến sĩ Trường Sơn tổ chức Triển lãm “Kiêu hãnh Trường Sơn”, với rất nhiều kỷ vật và những câu chuyện xúc động về những nữ chiến sĩ đã dành cả thanh xuân cho hòa bình, độc lập dân tộc.

Triển lãm gồm 3 chủ đề: Dấu ấn một huyền thoại; Những bông hồng thép; Phía sau cuộc chiến. Dựa trên lời kể cùng chân dung của 60 cựu nữ chiến sĩ, thanh niên xung phong, Triển lãm nhằm tôn vinh những đóng góp, hy sinh của những người con gái trên tuyến đường Trường Sơn, lòng quả cảm và tinh thần chiến đấu anh dũng của các chị đã khắc họa nên một tượng đài bất tử: Nữ chiến sĩ Trường Sơn.

Triển lãm diễn ra từ ngày 16/5 đến 15/7, tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam.■ **Đ. KHOA**

Năm 2025: 100% trạm y tế xã có đủ điều kiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế



Đây là một trong những mục tiêu đề ra tại Đề án Tăng cường đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, nâng cao năng lực chuyên môn y tế xã, phường giai đoạn 2019-2025 do Bộ Y tế vừa ban hành.

Đề án được xây dựng nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn tại y tế xã. Đối với công tác thực hiện khám bệnh, chữa bệnh tại trạm y tế xã, phường, Đề án đặt mục tiêu đảm bảo đến năm 2020, ít nhất 90% số trạm y tế xã có đủ điều kiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT), thực hiện được tối thiểu 80% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến xã; đến năm 2025, 100% số trạm y tế xã có đủ điều kiện khám, chữa bệnh BHYT và thực hiện được đầy đủ các nội dung của chăm sóc sức khỏe ban đầu, thực hiện được tối thiểu 90% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến xã; giảm tình trạng quá tải cho các bệnh viện tuyến trên.■ **N. HỒNG**

Doanh nghiệp FDI chuyển hướng tuyển dụng lao động có tay nghề

Cách mạng công nghiệp 4.0 với sự xuất hiện của công nghệ cao, máy móc thông minh, robot có trí tuệ nhân tạo... sẽ làm thay đổi lớn đến thị trường lao động và việc làm trên nhiều góc độ khác nhau. Cung - cầu lao động, cơ cấu lao động và bản chất

trọng đến chất lượng của lao động” - TS. Hùng nói.

Bên cạnh đó, thay vì quá tập trung vào nguồn lao động giá rẻ như trước đây, các DN FDI đang chuyển hướng tuyển dụng lao động có tay nghề, đã qua đào tạo. Tuy nhiên, theo Bộ LĐ-TB&XH, hiện khoảng 40% DN FDI đang thiếu hụt lao động và gặp khó khăn trong công tác

sự muốn tạo bước chuyển lớn và thu hút những DN FDI có trình độ cao tới đầu tư thì yêu cầu về chất lượng lao động là bắt buộc. Chính phủ, Bộ LĐ-TB&XH đã xác định đào tạo nghề, nâng cao trình độ cho lao động là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành lao động và đang nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp để làm chuyển biến thực trạng

Lao động giá rẻ sẽ không còn là lợi thế trong bối cảnh công nghệ số

□ **PHỔ HIẾN**

Từ chỗ coi nguồn lao động dồi dào, giá rẻ, không qua đào tạo là lợi thế, nay, các DN có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) đang chuyển hướng sang thu hút lao động kỹ thuật cao và sẵn sàng đầu tư cho công tác đào tạo nghề để giúp lao động bắt kịp với xu hướng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (CMCN 4.0).

việc làm đều sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Những lĩnh vực dựa vào lao động thủ công sẽ bị ảnh hưởng nhiều nhất và các đối tượng lao động này dễ bị thay thế bằng máy móc.

Cũng giống như nhiều DN vốn ưu tiên tận dụng nguồn lao động giá rẻ khác, DN FDI hiện đang sử dụng 80% lao động không có bằng cấp, chứng chỉ - theo khảo sát của Viện Công nhân và Công đoàn (Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam). Cụ thể, Viện trưởng Viện Công nhân và Công đoàn Vũ Minh Tiến cho rằng, thu hút lao động của các DN FDI còn thiên về khai thác nguồn lao động có giá nhân công rẻ, ít qua đào tạo, thậm chí dùng cơ chế thử việc để liên tục thay lao động. Tuy nhiên, điều đáng mừng là gần đây, nhìn nhận được thách thức phải đổi mới trong bối cảnh CMCN 4.0, các DN FDI có xu hướng quan tâm hơn tới nguồn lao động có kỹ thuật cũng như tăng cường đào tạo cho lao động để nắm bắt được công nghệ, kỹ thuật mới.

Tại Hội thảo “Tác động của cuộc CMCN 4.0 đến quan hệ lao động và chất lượng việc làm trong DN FDI tại Việt Nam hiện nay” do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) tổ chức mới đây, TS. Phạm Ngọc Thành (Trường Đại học Lao động - Xã hội) đánh giá cao những đóng góp tích cực của DN FDI vào sự phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có việc góp phần cải thiện nguồn nhân lực. Thông qua sự tham gia trực tiếp vào hoạt động của các DN FDI, một đội ngũ cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật có trình độ cao từng bước được hình thành.

TS. Vũ Xuân Hùng (Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ LĐ-TB&XH) cho biết, DN FDI cũng đang đi đầu trong việc hỗ trợ, đào tạo cho lao động. “Việc đầu tư chi phí cho đào tạo của các DN được thực hiện tương đối bài bản, chú



Các DN FDI có xu hướng quan tâm hơn tới lao động kỹ thuật cao
Ảnh: TTXVN

tuyển dụng do không có lao động đáp ứng được yêu cầu chuyên môn, kỹ thuật. DN phải chi nhiều tiền hơn cho hoạt động đào tạo khi tuyển dụng nhân sự mới và mức độ chi tăng qua các năm.

Nâng cao chất lượng lao động từ khâu thu hút đầu tư

Theo Bộ LĐ-TB&XH, nhìn chung, lực lượng lao động đang làm việc tại các DN, đặc biệt là DN FDI có trình độ thấp, số lượng lao động qua đào tạo bài bản chưa nhiều. Nguyên nhân của tình trạng này một phần bắt nguồn từ chính sách thu hút DN FDI hiện nay chưa phản ánh được diễn biến, tác động của CMCN 4.0.

Theo đó, để cải thiện lao động cả về chất và lượng trong các DN FDI, các chuyên gia cho rằng, ở cấp độ vĩ mô, Nhà nước cần hình thành các định hướng và chính sách trong lựa chọn, thu hút đối tác đầu tư, đặc biệt là thu hút đầu tư nước ngoài; ưu tiên thu hút các đối tác đầu tư vào một số ngành, sản phẩm công nghệ cao, tạo ra giá trị lớn. Đặc biệt, cần từng bước chuyển dần thu hút đầu tư nước ngoài với lợi thế giá nhân công rẻ sang cạnh tranh bằng nguồn lực chất lượng.

Đề cập sâu hơn, TS. Vũ Xuân Hùng cho rằng, nếu Việt Nam thực

này. Bên cạnh đó, các trường đại học, trường nghề cần quy định chặt chẽ hơn về tiêu chuẩn chất lượng; tăng cường liên kết với DN nhằm gắn lý thuyết với thực hành trong quá trình đào tạo, hạn chế tình trạng lao động phải đào tạo lại...

Ở góc độ chăm lo, bảo vệ quyền lợi của người lao động, đại diện Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cho rằng, cần hoàn thiện các tổ chức công đoàn trong DN FDI (khoảng 60% DN FDI chưa có tổ chức công đoàn). Tổ chức công đoàn cần hoạt động theo hướng ưu tiên cho cơ sở; đảm bảo tính năng động, linh hoạt, hiện đại để thu hút người lao động. Cán bộ công đoàn phải chú trọng đến việc thương lượng, đối thoại để đảm bảo quyền lợi người lao động.

Bên cạnh đó, nhiều chuyên gia cũng nhấn mạnh, để phát huy vai trò của lực lượng lao động trong các DN FDI cũng như tận dụng kinh nghiệm làm việc, công nghệ tiên tiến từ các DN này nhằm nâng cao chất lượng lao động trong nước, Nhà nước cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật thuộc lĩnh vực lao động, việc làm; tổ chức tốt hệ thống thông tin thị trường lao động để giới thiệu và kết nối việc làm ở thị trường lao động trong nước với nước ngoài. Đặc biệt, cần tăng cường và nâng cao chất lượng dự báo nhu cầu lao động, nhất là dự báo về xu hướng “sa thải” lao động, xu hướng việc làm của lao động sau khi kết thúc quan hệ việc làm...■

TIN VĂN

- Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình - Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính (CCHC) của Chính phủ vừa ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2019 của Ban Chỉ đạo tại các Bộ, ngành và địa phương.

- Tham dự Cuộc thi Olympic Vật lý châu Á lần thứ 20 năm 2019 được tổ chức tại Australia (từ ngày 5 - 13/5), 8/8 thí sinh của Việt Nam đều đoạt giải, gồm: 2 Huy chương Bạc, 5 Huy chương Đồng, 1 Bằng khen.

- Ngày hội Văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc thiểu số vùng biên giới Việt Nam - Lào năm 2019 với chủ đề “Đoàn kết, hữu nghị và phát triển” sẽ diễn ra từ ngày 17 - 19/5, tại tỉnh Thừa Thiên Huế.■ **LỘC NGUYỄN**

Tạo dựng hệ thống an sinh xã hội toàn diện, đa dạng

Thông tin về tình hình thực hiện chính sách ASXH tại Việt Nam, TS. Đào Quang Vinh - Viện trưởng Viện Khoa học lao động và xã hội (Bộ LĐ-TB&XH) - cho biết, hiện tỷ trọng đầu tư từ NSNN cho ASXH đạt trên 28%, tập trung ưu tiên cho xóa đói giảm nghèo, tạo việc làm, ưu đãi cho người có công, trợ giúp xã hội nhóm yếu thế và đáp ứng một số dịch vụ xã hội cơ bản như: giáo dục, y tế, nước sạch...

Hệ thống ASXH được xây dựng và phát triển tương đối toàn diện, đa dạng và hiệu quả. Trong đó, có 4 kết quả quan trọng, đó là: tăng cơ hội việc làm, bảo đảm thu nhập tối thiểu và giảm nghèo bền vững; mở rộng cơ hội cho người lao động tham gia chính sách BHXH, BHYT, BHTN; hỗ trợ thường xuyên đối với người có hoàn cảnh đặc thù và hỗ trợ đột xuất cho người dân khi gặp các rủi ro thông qua các khoản trợ giúp từ ngân sách; tăng cơ hội tiếp cận của người dân đối với các dịch vụ xã hội cơ bản.

Đặc biệt, theo ông Vinh, trong lĩnh vực BHXH, phạm vi đối tượng tham gia được mở rộng và ngày càng tăng. Nếu như trước đây, đối tượng BHXH của nước ta chỉ bó hẹp trong phạm vi công nhân viên chức nhà nước và lực lượng vũ trang thì nay, lực lượng này đã được mở rộng đến cả nhân có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng lao động từ 3 tháng trở lên... Các đối tượng

Cần tiếp tục khẳng định vai trò trụ cột của BHXH, BHYT trong hệ thống an sinh xã hội

□ Bài và ảnh: HẢI ĐĂNG

Được đánh giá là những trụ cột của hệ thống an sinh xã hội (ASXH), chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (BHXH, BHYT, BHTN) đã và đang thực hiện tốt vai trò bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho người dân. Tuy nhiên, để đưa hệ thống ASXH phát triển theo hướng bền vững, các chính sách này cũng cần được đổi mới, mở rộng phạm vi ảnh hưởng đến đời sống xã hội và nền kinh tế hơn nữa.



Việc đẩy mạnh tuyên truyền, đi đôi với cải cách chính sách BHXH là những giải pháp thiết thực để thu hút đối tượng tham gia BHXH

chính sách và trẻ em dưới 6 tuổi đều có thẻ BHYT. Nhờ đó, rất nhiều đối tượng trong xã hội được quan tâm và hưởng lợi.

Số liệu thống kê của BHXH Việt Nam cũng cho thấy, chính sách ASXH đã mở rộng cơ hội cho người lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN. Đến hết năm 2018, số người tham gia BHXH

trong cả nước đã đạt trên 14,7 triệu người, chiếm khoảng 30,4% lực lượng lao động trong độ tuổi; số người tham gia BHTN đạt trên 12,6 triệu người, chiếm khoảng 26,2% lực lượng lao động trong độ tuổi. Đặc biệt, tỷ lệ bao phủ BHYT tiếp tục có sự tăng trưởng và đã đạt độ bao phủ 88,5% dân số với trên 83,5 triệu người tham gia BHYT,

vượt 3,3% so với chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao.

Số thu về Quỹ BHXH, Quỹ BHYT ước đạt trên 332.000 tỷ đồng, đạt 100,4% so với kế hoạch. Số nợ giảm mạnh so với năm 2017, ở mức thấp nhất từ trước đến nay, bằng 1,7% số phải thu.

Khẳng định vai trò trụ cột của BHXH, BHYT trong hệ thống an sinh xã hội

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện chính sách ASXH vẫn bộc lộ một số hạn chế, bất cập. Chia sẻ tại Hội thảo “Định hướng chiến lược phát triển và hoàn thiện hệ thống ASXH đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững” do Bộ LĐ-TB&XH tổ chức mới đây, PGS,TS. Trần Quốc Toàn (Hội đồng Lý luận T.U) cho rằng, mặc dù được Nhà nước đặc biệt quan tâm song do điều kiện kinh tế - xã hội ở các khu vực, vùng miền còn khó khăn khác nhau nên việc đảm bảo công bằng trong hưởng thụ các dịch vụ

xã hội, sự gắn kết giữa quyền lợi và nghĩa vụ vẫn chưa được giải quyết thỏa đáng. Điều này làm ảnh hưởng đến chiến lược phát triển và hoàn thiện hệ thống ASXH. “Đơn cử, Nhà nước ban hành chính sách cấp thẻ BHYT miễn phí cho các hộ nghèo và hỗ trợ mua thẻ BHYT cho các hộ cận nghèo, song mức đóng bảo hiểm thấp, nhu cầu khám, chữa bệnh cao dẫn đến Quỹ BHYT luôn đứng trước nguy cơ bị thâm hụt” - ông Toàn dẫn chứng.

Nhiều ý kiến cũng thẳng thắn chỉ ra, mức độ bao phủ của hệ thống ASXH hiện nay còn thấp và bất bình đẳng. Đặc biệt, đối tượng tham gia BHXH tự nguyện còn rất thấp và mục tiêu đến năm 2020 có đến 50% lực lượng lao động tham gia BHXH là một thách thức lớn. Do đó, để khẳng định vai trò trụ cột trong hệ thống ASXH, chính sách BHXH cần tiếp tục được cải cách. Cùng với đó, việc đẩy mạnh tuyên truyền để người dân hiểu và thấy được lợi ích từ việc tham gia chính sách này sẽ có tác dụng thiết thực trong việc mở rộng phạm vi, đối tượng tham gia BHXH, trong đó có BHXH tự nguyện.■

Bám sát tình hình và có giải pháp thu nợ bảo hiểm xã hội

Theo báo cáo của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam, tổng số nợ BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT) trong toàn quốc tính đến ngày 30/4 là 19.500 tỷ đồng, trong đó, số nợ phải tính lãi là 7.000 tỷ đồng, chiếm 1,95% so với số phải thu.

Trước tình hình này, tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về công tác thu BHXH, BHYT tháng 5/2019, Phó Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Trần Đình Liệu chỉ đạo, thời gian tới, các địa phương cần quyết liệt thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng thu, giảm nợ BHXH, BHYT và bảo hiểm thất nghiệp, trong đó, đặc biệt phải thường xuyên bám sát tình hình, diễn biến nợ BHXH tại địa bàn, từ đó phân tích, khoanh vùng các nhóm nợ để nhanh chóng thực hiện các giải pháp thu nợ và ngăn chặn nợ phát sinh; tập trung thanh tra, thanh tra đột xuất tất cả các đơn vị nợ BHXH, BHYT từ 3 tháng trở lên theo quy định. Các đợt thanh tra phải có quyết định xử lý và gửi kết quả xử lý đến cơ quan chức năng (Công an, Toà án, Viện Kiểm sát, Sở LĐ-TB&XH, Liên đoàn Lao động tỉnh...) làm căn cứ xử lý hình sự sau này.■ **D. KHOA**

100% bệnh nhân điều trị thuốc ARV có hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ thẻ bảo hiểm y tế

UBND TP. Hà Nội vừa ban hành Kế hoạch vận động tài chính, hỗ trợ phòng, chống dịch, bệnh nguy hiểm năm 2019. Theo đó, Thành phố phấn đấu có 100% bệnh nhân đang điều trị thuốc kháng virus HIV (ARV) có hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ thẻ bảo hiểm y tế để khám và điều trị bệnh; tăng 10% người mắc dịch, bệnh có hoàn cảnh khó khăn, 20% trẻ mắc, trẻ bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh nguy hiểm được hỗ trợ chăm sóc sức khỏe toàn diện so với năm 2018. Duy trì và tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động các câu lạc bộ, các nhóm tự lực của bệnh nhân mắc dịch, bệnh nguy hiểm trên địa bàn Thành phố. Hỗ trợ 20 - 30% câu lạc bộ, các nhóm tự lực của người mắc dịch, bệnh nguy hiểm sinh hoạt đầy đủ và có chất lượng tại các cơ sở y tế. Bên cạnh đó, hỗ trợ chi phí khác không thuộc nội dung chi trả của bảo hiểm y tế để chữa bệnh cho các bệnh nhân mắc dịch, bệnh nguy hiểm có hoàn cảnh khó khăn.■ **HOÀNG MINH**

Thúc đẩy người dân tham gia BHXH tự nguyện qua hệ thống bưu điện

Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam cho biết, tính đến ngày 30/4/2019, số người tham gia BHXH tự nguyện của cả nước là 337.000 người, đạt 68,7% kế hoạch giao và tăng 31.500 người so với tháng 3/2019. Kết quả phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện qua hội nghị trực tiếp với bưu điện cho thấy, trong tháng 4/2019, tổng số hội nghị đã được tổ chức trên toàn quốc là 1.637 cuộc với 26.218 người tham gia, tăng 895 hội nghị với 2.480 người tham gia so với tháng 3/2019. Tính chung 4 tháng đầu năm, số người tham gia BHXH tự nguyện là 66.671 người, đạt tỷ lệ 30,3% kế hoạch giao tại Quyết định số 151/QĐ-BHXH.

Nhiều bưu điện tỉnh, thành phố hiện đạt tỷ lệ phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện cao so với chỉ tiêu được giao trong năm 2019. Đơn cử, Sóc Trăng là địa phương đã hoàn thành và vượt chỉ tiêu đề ra với con số ấn tượng là 101,2%. Cụ thể, trong 4 tháng đầu năm, Bưu điện tỉnh Sóc Trăng đã tổ chức 49 hội nghị tuyên truyền về chính sách BHXH tự nguyện, thu hút hơn 1.822 người đăng ký tham gia so với chỉ tiêu được giao trong năm 2019 là 1.800 người. Đối với đối tượng chưa quan tâm đến BHXH tự nguyện, thời gian tới, Bưu Điện tỉnh sẽ đẩy mạnh hình thức thăm hộ gia đình kết hợp với tư vấn, giải đáp trực tiếp những băn khoăn, vướng mắc cho người dân nhằm gia tăng số người tham gia BHXH tự nguyện.

Đối với tỉnh Thanh Hóa, thời gian qua, BHXH tỉnh phối hợp chặt chẽ với Bưu điện tỉnh, tích cực triển khai và thực hiện tốt Đề án Thí điểm phát

triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện trên địa bàn thông qua mô hình tổ chức hội nghị tuyên truyền, góp phần hoàn thành mục tiêu Nghị quyết số 28/NQ-TW (Nghị quyết 28). Tính đến hết tháng 4/2019, số đối tượng tham gia BHXH tự nguyện do Bưu điện tỉnh phát triển là 9.600 người. Năm 2019, Bưu điện tỉnh đặt mục tiêu phát triển 10.000 đối tượng tham gia BHXH tự nguyện. Theo Giám đốc Bưu điện tỉnh Thanh Hoá Nguyễn Trung Thành, để hoàn thành mục tiêu trên, mỗi lãnh đạo, cán bộ, nhân viên Bưu điện phải xác định phát triển đối tượng BHXH tự nguyện là nhiệm vụ và trách nhiệm chính trị phải thực hiện, mỗi người là một tuyên truyền viên tích cực để người dân hiểu rõ hơn về tính nhân văn của chính sách BHXH, tạo cho người dân thói quen tự bảo vệ mình thông qua việc tham gia BHXH tự nguyện.

Để tăng cường thúc đẩy người dân tham gia BHXH tự nguyện trong thời gian tới, Tổng Giám đốc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam Chu Quang Hào đề nghị, lãnh đạo Bưu điện địa phương phải tìm ra giải pháp, tăng cường phối hợp chặt chẽ với BHXH, thay đổi cách làm, cách thức tuyên truyền phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Bưu điện các tỉnh, thành phố phải bám sát kịch bản chỉ đạo của Tổng công ty, tập trung triển khai đảm bảo vượt kế hoạch cơ quan BHXH giao. Đồng thời, các giải pháp duy trì phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện một cách bền vững cần được tăng cường, đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ số đề ra trong từng giai đoạn và tổng thể quá trình theo tinh thần của Nghị quyết 28.■ **BẢO TRÂN**

Tin tức

Hội thảo Lập kế hoạch đo lường hiệu quả hoạt động

Từ 06 - 10/5, tại quần đảo Fiji, Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao (SAI) Thái Bình Dương và Cơ quan Sáng kiến phát triển của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao đã tổ chức Hội thảo Lập kế hoạch đo lường hiệu quả hoạt động của các văn phòng KTNN. Đây là cơ hội giúp các SAI xác định các phương pháp phù hợp nhằm tăng cường công tác quản trị, nâng cao chất lượng kiểm toán của mình.■

(Theo PASAI)

Anh: Phân biệt chủng tộc nặng nề

Mới đây, Tổ chức Chống phân biệt chủng tộc OBV đã công bố một Báo cáo kiểm toán cho thấy, nạn phân biệt chủng tộc còn rất nặng nề tại nhiều nơi. Trong số 40 thành phố, 28 chính quyền không có lãnh đạo là người da đen, người châu Á và dân tộc thiểu số (BAME), 12 chính quyền chỉ có một lãnh đạo là người BAME. Báo cáo kêu gọi Chính phủ và các chính quyền cần hành động để thay đổi tình trạng này.■

(Theo Localgov)

Scotland: Công khai tài khoản sau cáo buộc

Vừa qua, TP. Aberdeen (Scotland) tuyên bố sẽ công khai các tài khoản chưa được kiểm toán trong năm tài chính 2018-2019 sau khi chính quyền bị cáo buộc vi phạm một số quy định của châu Âu như: các nguyên tắc đấu thầu, quy định thanh toán... Thành phố cũng bị cáo buộc đã lạm chi ngân sách bừa bãi trong nhiều năm thông qua các hoạt động mua sắm.■

(Theo Publicsector)

Tin vắn

▶▶ Vừa qua, KTNN bang Hawaii (Hoa Kỳ) đã công bố Báo cáo kiểm toán chỉ ra nhiều sai phạm trong quá trình xây dựng Dự án Đường sắt của TP. Honolulu có giá trị 9,2 tỷ USD.■

▶▶ Đảng Dân chủ Nam Phi sẽ tiến hành một cuộc kiểm toán độc lập nhằm kiểm tra kết quả cuộc bầu cử năm 2019 đảm bảo công bằng, minh bạch.■

(Theo Timeslive)

▶▶ Ngày 21/5, Hãng KPMG sẽ phải nhận hình phạt do Hội đồng Báo cáo tài chính Anh đưa ra liên quan đến những thất bại của Hãng trong việc kiểm toán Ngân hàng New York Mellon.■

(Theo Accountancy)

YẾN NHI

ẤN ĐỘ:

Sai phạm tài chính nghiêm trọng tại Trường Apeejay

❑ NGỌC QUỲNH

Bộ trưởng Bộ Giáo dục Ấn Độ Manish Sisodia hôm 12/5 cho hay, nhiều sai phạm nghiêm trọng về tài chính đã bị phát hiện trong cuộc kiểm toán tại Trường tư thục Apeejay, Thủ đô New Delhi. Ban Lãnh đạo Trường cam kết sẽ thực hiện các biện pháp phù hợp để bảo vệ lợi ích và uy tín của học sinh và các bên liên quan.

Tăng học phí cao, thu chi sai mục đích

Cuộc kiểm toán được thực hiện theo yêu cầu của Chính quyền TP. New Delhi sau khi có hàng loạt khiếu nại từ các phụ huynh học sinh của Trường Apeejay liên quan đến vấn đề học phí và phụ phí.

Ủy ban Kiểm toán TP. New Delhi cho biết, Trường Apeejay đã thực hiện tăng học phí, tăng phí phát triển và khoản phụ phí hằng năm từ 10 - 15% mà không đưa ra thông báo hay thực hiện xin phép từ các cơ quan chức năng của Chính phủ Ấn Độ. “Đã có nhiều bất thường xuất hiện trong quá trình kiểm toán. Ban Lãnh đạo Trường đã tính thêm mức phí 20 triệu Rupee cho giai đoạn 2018-2019 và chúng tôi đã yêu cầu hoàn trả tiền cho phụ huynh” - một kiểm toán viên cho hay. Lãnh đạo Trường cũng bị chỉ trích nặng nề khi chi gần 140 triệu Rupee để mua một mảnh đất thương mại vào năm 2011 tại Panchsheel Eniances và sau đó xây dựng một tòa nhà thương mại. Bộ trưởng Manish Sisodia, trong một buổi họp báo hậu kiểm toán, khẳng định: “Họ không thể sử dụng học phí để xây dựng một bất động sản thương mại vì điều này là vi phạm các quy tắc tài chính của Chính phủ Ấn Độ”.

Bên cạnh đó, Ủy ban Kiểm toán Thành phố cũng tìm thấy các hóa đơn có giá trị tổng cộng 56,2 triệu Rupee thanh toán cho nhân viên vệ sinh nhưng không có thông tin chi tiết. Ban Lãnh đạo Trường cũng bị cáo buộc không trả tiền thưởng cho giáo viên và đã chi 62.000 Rupee cho các mục đích không



Ảnh minh họa

phù hợp. Ủy ban Kiểm toán Thành phố đã yêu cầu Ban Lãnh đạo trước mắt thực hiện hoàn trả 20 triệu Rupee khoản chi phí thu sai quy định cho các học sinh trong giai đoạn 2018-2019, đồng thời không tăng phí trong giai đoạn 2019-2020 và thực hiện các điều chỉnh cần thiết cho các mức phí trong tương lai.

Cản chận dứt việc thu thêm các khoản chi phí học tập và nhiều sai phạm khác

Phản hồi trước các phát hiện của cuộc kiểm toán, Ban Lãnh đạo Trường cho biết, Apeejay sẽ thực hiện các biện pháp cần thiết để bảo vệ lợi ích, danh tiếng của sinh viên và các bên liên quan cũng như sẽ tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

Trong buổi họp báo ngày 14/5, Bộ trưởng Manish Sisodia yêu cầu giải quyết ngay những vấn đề tại Trường Apeejay, đặc biệt là vấn đề thu thêm các khoản chi phí học tập, vì điều này là vi phạm các quy định của cơ quan quản lý gây tác động tiêu cực đến cơ hội tiếp cận học tập và sự công bằng. Bộ trưởng Manish Sisodia cũng nhấn mạnh việc

loại bỏ ngay các hành vi bổ nhiệm thành viên gia đình vào vị trí chủ tịch hoặc hiệu trưởng và các chức vụ điều hành, vì việc này sẽ làm ảnh hưởng đến quyền tự chủ của các tổ chức.

Tại Ấn Độ, giáo dục đang là vấn đề nhận được nhiều ý kiến chỉ trích từ dư luận và nhiều cuộc biểu tình phản đối của phụ huynh học sinh đã diễn ra nhằm phản đối các chính sách của Chính phủ. Ấn Độ từng là quốc gia có nền giáo dục lớn thứ hai trên thế giới chỉ sau Mỹ. Tuy nhiên, thời kỳ hoàng kim này đã qua và các trường học tại Ấn Độ đang phải đối mặt với nhiều vấn đề nổi cộm như cơ sở vật chất thiếu thốn, chất lượng giáo dục yếu kém. Các chuyên gia chỉ trích hệ thống giáo dục Ấn Độ còn nhiều thiếu sót và học sinh, sinh viên tại Ấn Độ hiện phải chịu áp lực nặng nề về thi cử, kết quả học tập. Mới đây nhất, vào giữa tháng 4/2019, vụ việc 19 học sinh tại bang Telangana, Ấn Độ tự tử sau khi kết quả thi chất lượng lớp 12 được công bố đã làm dấy lên mối lo ngại, hoang mang đối với nhiều phụ huynh và các chuyên gia về vấn đề giáo dục tại quốc gia này.■

(Theo The Hans India và India TV)

Vừa qua, Tổng Kiểm toán SriLanka đã hoàn thành cuộc kiểm toán hoạt động tại một số cơ quan nhà nước, trong đó có Bộ Y tế. Báo cáo kiểm toán đã chỉ ra nhiều sai phạm, bất thường tại Bộ này trong năm 2015 và 2016.

Cụ thể, tại cơ quan quản lý vật tư y tế của Bộ, nhiều loại thuốc đã bị tiêu hủy do không được sử dụng cho người bệnh. Từ năm 2014-2016, 180 loại thuốc đã trở thành rác thải; trong đó, 117 loại được nhập khẩu từ Ấn Độ, 10 loại được

SRILANKA:

Thất thoát hàng triệu USD tại Bộ Y tế

nhập từ Pakistan và 8 loại nhập từ Bangladesh. Vào thời điểm đó, những loại thuốc này đã bị cấm sử dụng cho người bệnh nhưng vẫn được mua về. Ít nhất 32% trong tổng số thuốc này đã được bán cho bệnh nhân tiểu đường, động kinh và thủy đậu, thậm chí cho cả phụ nữ mang thai. Số tiền tổn thất do phải hủy các loại thuốc không được phép sử dụng trong năm 2015 là 234

triệu Rupí Sri Lanka (LKR); năm 2016, con số này đã tăng lên tới 602 triệu LKR.

Trước những vi phạm nghiêm trọng trên, thay vì đưa các nhà cung cấp thuốc không đạt tiêu chuẩn vào “danh sách đen”, các quan chức ngành y vẫn tiếp tục bắt tay với họ để nhập thuốc. Cơ quan quản lý vật tư y tế của Bộ đã không có kế hoạch dự trữ thuốc, thường xuyên mua

thuốc khi tình trạng khan hiếm đã xảy ra nên phải chịu các chi phí cao hơn rất nhiều. Đa số các loại thuốc mua trong tình trạng gấp gáp, dẫn đến bị tăng giá tới 100 lần so với bình thường.

Cùng với đó, công tác mua sắm các trang thiết bị y tế khác tại nhiều bệnh viện cũng rơi vào tình cảnh tương tự. Suốt 10 năm qua, NSNN đã tổn thất 5,1 tỷ LKR, tương đương gần 29 triệu USD.

Báo cáo của Tổng Kiểm toán đã lên án các lãnh đạo ngành y quá vô trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng lãng phí ngân sách tràn lan. Ngân sách của Chính phủ cũng là những đồng tiền do nhân dân đóng thuế, đã bị mất trắng do những sai phạm và những hành vi gian lận của đội ngũ cán bộ này.■

(Theo Newsfirst.lk)

THANH XUYỀN

KIỂM TOÁN
KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Tổng biên tập: ĐỖ HỒNG CÔNG
Phó Tổng biên tập: MAI HẢI ĐƯỜNG

Trụ sở: 116 Nguyễn Chánh - Cầu Giấy - Hà Nội

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn

Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

Điện thoại: (024) 6262 8616 Số máy lẻ: Phòng Trị sự: 1316, Phòng Báo điện tử: 1318

Phòng Thư ký toà soạn: 1303, Phòng Phát hành - Quảng cáo: 1312

Fax: (024) 6282 0708

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 2601 0000 056239

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tây Hà Nội

Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của

Bộ Thông tin và Truyền thông

Chế bản vi tính tại Tòa soạn

In tại Công ty TNHH MTV in Quân đội 1

Giá: 5.800đ